

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 2/2016

001. Điện Biên tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự - quốc phòng// Quân khu hai.- Xuân Bính Thân 2016.- Tr.26

Điện Biên là tỉnh miền núi biên giới phía Tây Bắc của tổ quốc, có vị trí chiến lược quan trọng trong thế trận phòng thủ của Quân khu 2, là địa bàn trọng yếu về quốc phòng-an ninh trong chiến lược bảo vệ tổ quốc. Tỉnh có đường biên giới tiếp giáp với Lào và Trung Quốc, điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn.

Trên địa bàn tỉnh, các thế lực thù địch, phản động tăng cường thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc; tình hình di dịch cư tự do, xuất cảnh trái phép, tuyên truyền tôn giáo trái pháp luật, hoạt động của tội phạm ma túy, phá rừng diễn ra phức tạp.

Nhận thức rõ chiến lược của tỉnh và tầm quan trọng của công tác quân sự-quốc phòng (QS-QP) đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, trong những năm qua, cùng với việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển KT- XH, Tỉnh ủy, các cấp đã tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ QS-QP phù hợp với tình hình, khả năng thực tế của địa phương và đạt kết quả khá toàn diện, vững chắc, giữ vững ổn định chính trị, kịp thời xử lý các vấn đề phức tạp trên địa bàn.

Tỉnh ủy đã lãnh đạo và tổ chức quán triệt tới cấp ủy, tổ chức đảng trong tỉnh nắm vững quan điểm đường lối, chủ trương của Đảng về QS-QP, thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các cơ quan ban ngành làm tham mưu, quân đội làm nòng cốt. Trên cơ sở đó, ban hành các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hoạt động sát thực tiễn, đặc biệt là triển khai thực hiện tốt nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động sát thực tiễn, đặc biệt là triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về ‘Chiến lược bảo vệ Tổ Quốc trong tình hình mới’.

Hàng năm, Tỉnh ủy ban hành chỉ thị lãnh đạo nhiệm vụ quân sự quốc phòng của địa phương; các cấp ủy trong Đảng bộ ra nghị quyết chuyên đề, xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ QS-QP ở cấp mình. Công tác giáo dục quốc phòng- an ninh được chú trọng. Các cấp ủy tổ chức Đảng, chính quyền các cấp thường xuyên chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ chính trị và chỉ thị số 19-CT/TU của tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục QP-AN trong tình hình mới; tập trung đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục theo hướng hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn dân cư.

Cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm công tác xây dựng tiềm lực về quốc phòng. Với phương châm “Vững mạnh toàn diện, có trọng điểm” công tác xây dựng khu vực phòng thủ được các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang triển khai, thực hiện đạt kết quả tích cực. Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TU của Bộ chính trị, Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban bí thư về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới và nghị định số

152/2007/NĐ-CP, của Chính phủ về xây dựng khu vực phòng thủ các cấp, duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; chất lượng các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập cụm tác chiến biên phòng, cứu hộ, cứu nạn được nâng lên. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành trung ương đầu tư xây dựng hệ thống công trình phòng thủ, căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, các đồn trạm biên phòng, đường tuần tra biên giới. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng Quân đội, Công an, Biên phòng theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP

Tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ QS-QP gắn với phát triển KT – XH và đối ngoại quân sự, trong quy hoạch phát triển kinh tế xã hội trong thời bình và thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trong thời chiến. Tích cực chỉ đạo LLVT Tỉnh tham gia các chương trình, mục tiêu phát triển KT – XH, như: Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN, chương trình xây dựng nông thôn mới, trồng cây cao su và các chương trình, đề án của Chính Phủ về phát triển KT-XH, gắn với đảm bảo QP-AN, góp phần thúc đẩy kinh tế của địa phương phát triển, tăng cường thế trận QP –AN. Bên cạnh đó, với đặc thù là tỉnh có đường biên giới dài, tiếp giáp với Lào và Trung quốc, tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai thực hiện tốt công tác đối đối ngoại quân sự với các tỉnh có chung đường biên giới. Phối hợp nắm tình hình và giải quyết các vấn đề liên quan; duy trì giao ban định kỳ theo văn bản ghi nhớ đã được ký kết; thường xuyên phối hợp tuần tra, quản lý chặt chẽ đường biên, mốc giới, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị và phát triển.

Công tác xây dựng LLVT, cơ quan quân sự địa phương vững mạnh được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Quân khu, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn đã tổ chức tiếp nhận, giải thể, điều chuyển, thành lập mới các đơn vị theo quy định, bảo đảm chặt chẽ, an toàn, không có biến động về tư tưởng trong cán bộ, chiến sĩ LLVT. Thường xuyên chỉ đạo, đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Chú trọng kiện toàn biên chế lực lượng DQTV và DBĐV theo quy định; gắn công tác xây dựng LLVT địa phương với công tác vận động quần chúng và xây dựng địa bàn vững mạnh. Quan tâm bảo đảm phương tiện, vật chất cho lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

Với những kết quả quan trọng đó đã góp phần xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh Điện Biên vững mạnh toàn diện, ổn định an ninh chính trị, TTATXH trên địa bàn tỉnh, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Để tiếp tục tăng cường lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ QS – QP, không ngừng nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, ổn định về an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển KT – XH, trong thời gian tới, tỉnh Điện Biên xác định một số nhiệm vụ chủ yếu, sau đây:

Một là, tiếp tục phổ biến, quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về nhiệm vụ QS – QP, nhất là nghị quyết TW8 (khóa XI) về “chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới”, Chỉ thị số 07 – CT/TW của Ban bí thư về “tăng cường lãnh đạo thực hiện nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới”.

Hai là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân vững mạnh; xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố vững chắc; xây dựng xã, phường, thị trấn vững mạnh. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển KT- XH, xây dựng hệ thống chính trị với tăng cường tiềm lực QS-QP trong khu vực phòng thủ. Rà soát điều chỉnh, bổ xung các quy hoạch về quốc phòng, gắn với quy hoạch phát triển KT- XH, quy hoạch ngành, lĩnh vực.

Ba là, tập trung xây dựng lực lượng quân đội “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, có chất lượng, sức chiến đấu cao, mỗi cán bộ, chiến sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, đủ khả năng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Tiếp tục thực hiện tốt nghị quyết TW4 (khóa XI) chỉ thị số 03- CT/TW của Bộ chính trị, chỉ thị số 317- CT/ QUTW của Quân ủy Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nâng cao hiệu quả thực hiện nghị quyết số 51- NQ/TW của Bộ chính trị, nghị quyết số 513- NQ/DDUQSTWW của đảng ủy quân sự trung ương về “tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”.

Bốn là, thực hiện tốt công tác giáo dục QP-AN cho các đối tượng; công tác tuyển quân, gắn với xây dựng lực lượng dự bị động viên, tạo nguồn cán bộ cơ sở và phát triển Đảng; chính sách của Đảng, Nhà nước đối với quân đội và hậu phương quân đội. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở chính trị ở địa bàn trọng điểm, các xã biên giới. Tăng cường tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, biên giới.

Năm là, nâng cao khả năng phối hợp, hiệp đồng tác chiến giữa lực lượng quân sự, công an, Biên phòng và các đơn vị của quân khu 2, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đứng chân trên địa bàn. Thực hiện nghiêm công tác phối hợp giữa lực lượng Quân đội và Công an theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP của Chính phủ. Tăng cường hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân theo đúng chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, góp phần phát triển KT-XH, bảo đảm QP-AN, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

Với truyền thống Điện Biên Phủ Anh hùng, Đảng bộ, chính quyền, chiến sĩ lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trong tỉnh quyết tâm xây dựng Điện Biên phát triển nhanh hơn, vững chắc hơn về KT-XH, vững mạnh về QP-AN, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đưa Điện Biên trở thành tỉnh có mức phát triển trung bình vùng trung du và miền núi phía Bắc, theo nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra.

002. HOÀNG HẢI/ Xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện// Quân khu II.- Số 886 kỳ 4.- Ngày 25/2/2016 - Tr.5

Điện Biên là tỉnh miền núi biên giới phía Tây Bắc của Tổ quốc, có vị trí chiến lược quan trọng trong thế trận phòng thủ của Quân khu; là một trong những trọng điểm chống phá của các thế lực thù địch. Nhận thức rõ vị trí chiến lược của tỉnh, âm mưu thủ đoạn của kẻ thù địch và tầm quan trọng của công tác quốc phòng, quân sự địa phương, Để xây dựng tỉnh ổn định về mọi mặt. Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự (CHQS) tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh vững mạnh toàn diện, coi đây là khâu then chốt, để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, làm thất bại chiến lược diễn biến hoà bình, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới thiêng liêng của Tổ quốc.

Trước hết Đảng ủy quân sự tỉnh tập trung chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, chiến sỹ về Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, truyền thống dân tộc, quân đội và LLVT tỉnh; thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp công tác giáo dục cho các đối tượng; thực hiện tốt Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới”; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục chính trị tư tưởng với thực hiện Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Nhờ làm tốt việc này nên LLVT tỉnh luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ trong môi trường khó khăn, khắc nghiệt, luôn bám sát địa bàn, gắn bó với đồng bào vùng sâu, vùng xa, củng cố xây dựng thế trận lòng dân vững chắc, là điểm tựa cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác xây dựng, kiện toàn và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu các tổ chức đảng được Đảng ủy Quân sự tỉnh luôn chú trọng. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng, Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và Quy định về những điều đảng viên không được làm trong Đảng bộ được duy trì thường xuyên, nghiêm túc; coi đó là biện pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, đồng thời ngăn chặn những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tạo sự chuyển biến về nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên. Luôn duy trì nghiêm các chế độ, nền nếp, nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Công tác cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, quy hoạch, bảo đảm khách quan, dân chủ; trong đó, chú trọng luân chuyển cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ được trải nghiệm trong thực tiễn và mạnh dạn đưa vào nguồn cán bộ trẻ có phẩm chất, năng lực tốt để bồi dưỡng, thử thách, bảo đảm cho đội ngũ cán bộ phát triển liên tục, có sự kế thừa vững chắc. Đồng thời làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, không để tệ nạn xã hội xâm nhập vào đơn vị.

Nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, xây dựng chính quy, quản lý kỷ luật được Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Với lực lượng thường trực, các cơ quan, đơn vị trong Bộ CHQS tỉnh đã quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị quyết, mệnh lệnh của trên về công tác huấn luyện, đồng thời, căn cứ vào đặc điểm, tình hình nhiệm vụ, cấp ủy các cấp ra nghị quyết chuyên đề lãnh đạo công tác huấn luyện; trên cơ sở nghị quyết của cấp ủy, người chỉ huy cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch huấn luyện sát với từng đối tượng; thực hiện đúng phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”, sát với tình hình thực tế.

Với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên được đăng ký, quản lý chặt chẽ, tổ chức huấn luyện theo đúng chương trình, thời gian quy định; đi sâu huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật; diễn tập chiến đấu trị an và phòng, chống lụt bão, cứu hộ cứu nạn, cháy rừng kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện, rèn luyện quản lý kỷ luật, xây dựng nền nếp chính quy, tăng cường công tác quản lý bộ đội, xây dựng ý thức chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, quy định của đơn vị... Nhờ đó phát huy tốt vai trò trong hoạt động thực tiễn, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn và giúp đỡ nhân dân trong lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, thực hiện có hiệu quả phong trào "Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới".

Cùng với việc xây dựng bản lĩnh chính trị tư tưởng, nâng cao trình độ kỹ - chiến thuật, khả năng phối hợp, hiệp đồng tác chiến của LLVT tỉnh, công tác hậu cần, kỹ thuật cũng được Bộ CHQS tỉnh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, mang lại hiệu quả thiết thực .

Thực hiện phong trào "Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy", đến nay các bếp đã tự túc được 100% rau xanh, 80% thịt, góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn cho bộ đội, 100% đơn vị sử dụng nồi cơm điện, bếp lò hơi, bếp bioga, đạt tiêu chuẩn “nuôi quân giỏi, quản lý quân tốt”; đời sống của cán bộ, chiến sĩ được nâng lên rõ rệt; thực hiện có hiệu quả các biện pháp tiết kiệm điện, nước, xăng dầu; đầu tư xây dựng doanh trại các đơn vị khang trang, sạch sẽ, chính quy, thống nhất. Việc bảo quản, bảo dưỡng vũ khí, trang bị kỹ thuật được thực hiện theo phân cấp; duy trì hệ số kỹ thuật cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, đạt từ 0,97 đến 1; quản lý chặt chẽ kho, trạm, không để xảy ra cháy nổ, mất mát vũ khí, trang bị, bảo đảm cho LLVT của tỉnh đủ khả năng hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn mới. Phát huy kết quả đạt được, bám sát nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội khóa XII của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIII; Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XV, năm 2016 với ý chí và năng lực mới, LLVT tỉnh quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ xứng đáng là những cán bộ, chiến sỹ Điện Biên Phủ anh hùng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho địa phương phát triển kinh tế, xã hội từng bước nâng cao đời sống của nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh Điện Biên ngày càng vững chắc.

003. NGUYỄN VĂN ĐÔNG/ Xứng danh đơn vị hai lần anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân// Trích nguồn báo Quân khu II.- Xuân Bính thân.- Năm 2016 - Tr.13

Phát huy truyền thống anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, trong những năm qua, Đảng ủy, chỉ huy Lữ đoàn 82 đã đề ra những chủ trương, biện pháp thiết thực xây dựng Đảng bộ Lữ đoàn trong sạch vững mạnh, đơn vị vững mạnh toàn diện, các tổ chức vững mạnh xuất sắc.

Lữ đoàn quán triệt và triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về nhiệm vụ quân sự - quốc phòng, duy trì nền nếp chế độ xây dựng chính quy thống nhất từ cơ quan đến đơn vị theo Chỉ thị 37 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là quân ủy Trung ương) gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện theo Chỉ thị 917 của Bộ Quốc phòng, thực hiện tốt 3 khâu đột phá “Tạo chuyển biến vững chắc về kỷ luật”, “Nâng cao chất lượng huấn luyện và “Quản lý chặt chẽ vũ khí, trang bị kỹ thuật” của Đảng ủy Quân khu.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp luôn chú trọng làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ, tác phong công tác cho cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì gắn với xây dựng đội ngũ cấp ủy viên vững mạnh, chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nâng cao năng lực và sức chiến đấu của các tổ chức Đảng. Nổi bật là Lữ đoàn đã quán triệt và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” gắn với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị, (khóa XI) chỉ thị 317 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) và cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội Cụ Hồ” mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng Đảng bộ Lữ đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Chất lượng tổng hợp và sức mạnh, trình độ chiến đấu của đơn vị được nâng lên một bước cơ bản, vững chắc. 100% cán bộ các cấp trong Lữ đoàn có kiến thức toàn diện cả về chính trị, quân sự, hậu cần, kỹ thuật.

Lữ đoàn thường xuyên thực hiện nghiêm các chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên về nhiệm vụ huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu; tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo đúng phương châm “Cơ bản, thiết thực, vững chắc”, vận dụng tốt “3 quan điểm, 8 nguyên tắc, 6 mối kết hợp” đảm bảo đồng bộ, chuyên sâu, sát yêu cầu nhiệm vụ, đối tượng tác chiến, địa bàn hoạt động và tổ chức biên chế của từng đơn vị. Từ cơ quan đến các phân đội tích cực, chủ động điều chỉnh bổ sung, hoàn chỉnh các kế hoạch phương án sẵn sàng chiến đấu, chủ động đổi mới nội dung, phương pháp huấn luyện, luyện tập diễn tập. Đảm bảo cho bộ đội sử dụng thành thạo các loại vũ khí, trang bị có trong biên chế và các loại vũ khí, trang bị mới; kết hợp đồng bộ giữa huấn luyện cơ bản với huấn luyện ứng dụng, huấn luyện leo trèo núi đá, tác chiến trong địa hình rừng rậm, dốc cao, tăng cường huấn luyện đêm, luyện tập hành quân xa mang vác nặng qua các loại địa hình... nâng cao khả năng tác chiến độc lập, tác chiến tại chỗ và tác chiến hiệp đồng trong khu vực phòng thủ giữa các lực lượng; gắn huấn luyện với rèn luyện kỷ luật, huấn luyện với với luyện tập sẵn sàng chiến đấu và làm công tác dân vận, xây dựng địa bàn.

Hàng năm đơn vị luôn đảm bảo từ 98,9% trở lên quân số khỏe tham gia huấn luyện, luyện tập. Qua kiểm tra 100% quân số và các nội dung, khoa mục huấn luyện đều đạt yêu cầu, trong đó có gần 85% đạt khá và giỏi. 100% cán bộ huấn luyện được theo phân cấp, có trên 85% cán bộ cấp tiểu đoàn, 78% cán bộ cấp đại đội, trung đội và trên 60% cấp tiểu đội, khẩu đội trưởng đạt trình độ huấn luyện khá và giỏi. Qua các đợt kiểm tra của Bộ quốc phòng và Quân Khu, Lữ đoàn đều được đánh giá đạt loại giỏi. Liên tục từ năm 2001 đến nay, Lữ đoàn được Bộ Quốc phòng tặng cờ đơn vị huấn luyện giỏi.

Bên cạnh đó, Lữ đoàn luôn chú trọng phát huy nội lực, tự lực, tự cường, khai thác mọi nguồn lực, tận dụng mọi tiềm năng đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất theo mô hình 5 cơ bản bền vững, hiệu quả, biến những mảnh đất khô cằn, sỏi đá thành những khu tăng giá mang lại hiệu quả cao. Đến nay, Lữ đoàn đã cải tạo, mở rộng được hàng chục nghìn m² đất trồng rau xanh, ao thả cá, thường xuyên duy trì đàn lợn từ 600 đến 650 con, 45 đến 50 con trâu, bò từ 1.8000 đến 2.000 con gia cầm. Từ tăng gia sản xuất đơn vị đảm bảo được 100% nhu cầu về thịt lợn và rau xanh, trên 35% nhu cầu định lượng cá và 80% nhu cầu định lượng thịt gia cầm phục vụ bộ đội.

Năm 2015 giá trị tăng gia sản xuất trong toàn Lữ đoàn bình quân đạt gần 1.206.000đ/người/năm. 100% đầu mỗi đơn vị đạt “Đơn vị tăng gia sản xuất giỏi”. Hiệu quả từ tăng gia sản xuất, khai thác chế biến lương thực, thực phẩm, chất đốt mỗi năm đã tiết kiệm, làm lợi cho đơn vị hàng trăm triệu đồng.

Là đơn vị quản lý, bảo quản, sử dụng một khối lượng lớn vũ khí, trang bị kỹ thuật, trong những năm qua Lữ đoàn 82 luôn thực hiện nền nếp Điều lệnh công tác kỹ thuật, Nghị quyết 382 của Quân ủy Trung ương về “Lãnh đạo công tác kỹ thuật trong tình hình mới” và “Cuộc vận động 50” Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông... bảo đảm tốt vũ khí, trang bị, kỹ thuật cho nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ thường xuyên cũng như đột xuất. Chất lượng vũ khí, trang bị kỹ thuật làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của đơn vị luôn đạt hệ số Kbđ = 1, Kt=1. Hằng năm đơn vị đều đạt và vượt mức 2,2 triệu km lưu thông an toàn.

Bên cạnh những nhiệm vụ trọng tâm, cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn Lữ đoàn luôn coi trọng các công tác dân vận, xây dựng địa bàn và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, chính sách an sinh xã hội... Đến nay các cơ quan, đơn vị trong Lữ đoàn duy trì hiệu quả hoạt động kết nghĩa với 17 đầu mối ở địa phương, trong đó có 4 cấp ủy chính quyền và 13 đơn vị, nhà trường. Mỗi năm, Lữ đoàn đều tổ chức từ 2 đến 3 đợt hành quân dã ngoại kết hợp làm công tác dân vận chỉ tính 5 năm trở lại đây, Lữ đoàn đã huy động gần 24 nghìn ngày công giúp đỡ các địa phương phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng – an ninh, khắc phục hậu quả thiên tai, xóa đói giảm nghèo, thực hiện tốt phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”. Cán bộ, chiến sỹ đơn vị còn tự nguyện quên góp được hàng trăm triệu đồng xây dựng quỹ “Nhân đạo, từ thiện...” xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đồng đội, sổ tiết kiệm tình nghĩa, tổ chức tốt việc thăm hỏi, tặng quà các gia đình thương binh, liệt sỹ, các đối tượng chính sách trên địa bàn và gia đình cán bộ, chiến sỹ có hoàn cảnh khó khăn.

Với tinh thần dân chủ, đoàn kết, trên dưới một lòng, nhiều năm qua Đảng bộ Lữ đoàn luôn đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc, đơn vị đạt vững mạnh toàn diện được Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh quân khu và các cấp, các ngành khen thưởng và đánh giá cao. Lữ đoàn đã vinh dự được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trao tặng nhiều phần thưởng và danh hiệu cao quý. 8 năm liền Lữ đoàn được nhận Cờ thi đua giai đoạn 2004-2014; được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng nhất. Đặc biệt trong dịp kỷ niệm 71 năm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, 26 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân. Lữ đoàn 82 đã vinh dự được đón nhận Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới.

Một mùa xuân đã về, cán bộ, chiến sỹ Lữ đoàn 82 nguyện đoàn kết, ra sức thi đua rèn đức, luyện tài, phát huy tốt truyền thống vẻ vang “Trung thành, Đoàn kết, Tự lực, tự cường, anh dũng, chiến thắng” mà lớp lớp các thế hệ cán bộ, chiến sỹ Lữ đoàn đã dày công vun đắp, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, vững vàng nơi biên cương Tây Bắc tổ quốc, xứng danh đơn vị hai lần Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Lữ đoàn BB82 (tiền thân là Trung đoàn BB82) được thành lập ngày 19-5-1973 tại bản Mường Pôn, huyện Nậm Bạc, tỉnh Luông Pha Bông nước Cộng hòa DCND Lào. Với những thành tích đặc biệt xuất sắc qua 43 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, trong đó có 14 năm làm nhiệm vụ quốc tế trên đất bạn Lào, Lữ đoàn 82 và tiểu đoàn trực thuộc cùng 6 cá nhân đã vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, trong Lữ đoàn và Tiểu đoàn 4 được tuyên dương 2 lần anh hùng. Hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được tặng huân, huy chương và nhiều phần thưởng cùng các danh hiệu cao quý. Lữ đoàn được Đảng, Nhà nước Cộng hòa DCND Lào tặng thưởng Huân chương Ít Xa La hạng nhất và hạng nhì.

004. ĐẶNG THỊNH/ Điện Biên: ổn định dân cư vùng dân tộc// Văn hóa.- Số 2749.- Ngày 24/2/2016 - Tr.9

Thực hiện Đề án Sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh huyện Mường Nhé, Đoàn Kinh tế - quốc phòng phòng 379 đã tổ chức 1.980 lượt tổ công tác với 4.138 lượt cán bộ, chiến sỹ, nhân viên, thanh niên tình nguyện xuống các xã, bản để tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chủ trương sắp xếp ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng an ninh của địa phương. Theo đó, đơn vị đã vận động 99 hộ trở về quê cũ, ngăn chặn 4.627 hộ di cư, thu nộp 402 khẩu súng tự tạo; vận động 2.700 em học sinh bỏ học trở lại trường... Bên cạnh đó, Đoàn kinh tế - quốc phòng 379 cũng đã triển khai xây dựng 7,5 km đường giao thông nông thôn, 4 cầu treo, 7 công trình thủy lợi, 3 nhà lớp học mầm non, 18 nhà văn hóa bản, thực hiện dự án xóa đói giảm nghèo cho hàng nghìn hộ dân. Đến nay, đã có 160/322 bản có chuyển biến khá trên các mặt kinh tế, xã hội.

005. VŨ THÙY DUNG/ Bản thêm ấm, lòng dân no// Quân khu II.- Xuân Bính Thân 2016 - Tr.19

Theo bước chân cán bộ, chiến sỹ đại đội 10, Tiều đoàn 6, Lữ đoàn 82 về các bản làng xa xôi của tỉnh Điện Biên để thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch cuối năm. Sau chặng đường hành quân, chúng tôi đã có mặt tại những bản khó khăn của xã Mường Lói, huyện Điện Biên. Nơi còn nhiều cái “không” như không đường, không điện...Để hôm nay bộ đội về “bản thêm ấm, lòng dân no”.

Lời hứa cho vụ mùa

Hành trình đầu tiên theo kế hoạch, chúng tôi đến với bản Lói 1 cách đơn vị 80km. Người dân trong bản đều là dân tộc Lào. Mùa mưa vừa qua con mương đục nhất dẫn nước tưới tiêu cho 12 ha ruộng bùn và đất đá sạt lở, vùi lấp. Hiểu được cái khó, cái khổ của người dân, mỗi cán bộ, chiến sỹ đều quyết tâm giúp dân bản làm nhiều việc thiết thực. Trung tá Đinh Thế Châu, Phó Tham mưu trưởng Lữ đoàn 82, trưởng đoàn cho biết: Khi đoàn cán bộ chúng tôi đến khảo sát ước tính lượng đất phải di dời chỉ khoảng 150m³. Nhưng thực tế vào công việc mới thấy được sự khó khăn, nhọc nhằn như thế nào. Kênh mương ở đây đã được kiên cố hóa bởi vậy bộ đội cứ moi được đất lên khi thì hai bên lại thi nhau sạt xuống. Ai cũng lo lắng cứ tình hình này thì không kịp tiến độ và hao sức bộ đội.

Khắc phục khó khăn ấy, cán bộ chiến sỹ đơn vị cùng bàn bạc và nghĩ ra cách khiêng nấp đập cách đó hàng trăm mét về đập vào những chỗ sạt lở. Đến khi hoàn thành, lượng đất đá phải di chuyển cũng tới hơn 300m³. Nhưng lời hứa sẽ thông cho người dân trước khi năm mới đến đã được cán bộ, chiến sỹ thực hiện đúng thời hạn. Ngày mai, bà con lại gieo cấy tấp nập cho một vụ mùa no ấm”. Không giấu nổi sự xúc động ông Vì Văn Sinh, Bí thư Chi bộ bản Lói 1 chia sẻ: “Bà con ở đây chỉ còn biết trông chờ bộ đội, mong bộ đội về giúp bản chứ bà con không đủ sức nạo vét con mương này. Bộ đội mà không về thì mùa năm nay chúng tôi lại phải đói thôi”.

Ở cái bản chỉ có chừng 100 nóc nhà nhưng địa hình dốc, gần rừng rậm chủ yếu là đường mòn do dân tự làm, trời nắng còn đi lại được chú nếu mưa thì chỉ có thể đi bộ. Các anh lại vận động người dân cùng làm 500m đường liên thôn bản. Trưởng bản Lò Văn thêm vui mừng nói” “Bà con rất tốt nhưng huy động bà con chung sức khó khăn lắm, có bộ đội vào ai cũng vui vẻ làm theo. Bây giờ bản tôi cũng có cái có đường liên thôn rồi”.

Có đến mới biết, ở đây cái đói cái nghèo, cái khổ vẫn còn nhiều, các anh lại giúp bà con dọn dẹp, vệ sinh thôn bản, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho đồng bào bằng cơ sở thuốc mang theo của đơn vị. Giúp các em học sinh Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Mường Lói lấy củi để mùa đông này những đôi bàn tay bé nhỏ không còn phải lặn lội vào rừng kiếm củi lo cho bữa cơm của mình

Rời bản Lói 1 trong ánh mắt đầy yêu thương của bà con dân bản, cụ Co chỉ nói được một lời bằng tiếng Lào: “Cảm ơn bộ đội nhiều lắm.”

Tết sớm trên bản người Mông

Trong khi cán bộ chiến sỹ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ ở bản Lói 1 và 2, đơn vị còn chia thành một nhóm khác hành quân đến bản Noong É 1. Bản này nằm ở giáp ranh giữa 2 tỉnh Điện Biên, Sơn La của Việt Nam và U Đôm Xay (Lào). Hành quân bộ hơn 15km, bộ đội gặp khá nhiều vất vả, đường xấu lên chúng tôi phải đi vòng sát trên đất bản Lào qua cửa khẩu Huổi Puốc, rúc vào rừng rậm, có đoạn vừa đi vừa bò vì đường nhỏ trơn, một bên là vực sâu. Nhưng biết bà con đã vượt 4km đường rừng ra tận trạm biên phòng đón bộ đội vào bản thì mọi vất vả, mệt nhọc dường như cũng đã tan biến hết. “Năm trước tình hình bản Noong É với 100% là người dân tộc Mông đa số không biết nói tiếng Kinh nên chúng tôi đã có kế hoạch đưa cán bộ, chiến sỹ người Mông vào trong đoàn, vừa làm công tác phiên dịch, vừa động viên, tuyên truyền nhân dân bằng tiếng bản địa”. Đại úy Hồng Sơn, chính trị viên phó Tiểu đoàn cho biết.

Trong kế hoạch vào bản lần này, cán bộ, chiến sỹ Lữ đoàn sẽ làm nhà cho gia đình Cự Giàng A Cua với diện tích 70m². Đây là gia đình khó khăn nhất của bản. Nhà chỉ có hai cụ già nay đã trên dưới trăm tuổi nhưng chưa lập gia đình. Nhưng tết này gia đình cụ đã được ở trong ngôi nhà mới khang trang, chắc chắn.

Điều kiện ăn ở của bộ đội cũng gặp nhiều khó khăn, cán bộ, chiến sỹ đơn vị phải ở nhờ nhà đồng chí Hồng May phó bản. Nhà nhỏ lên chỉ rải được chiếu xuống nền nhà để ngủ trong cái rét tê lạnh của vùng núi cao Tây Bắc, thức ăn thì chuyển từ bản Lói 1 vào. Khắc phục mọi khó khăn về điều kiện ăn, ở các anh vẫn bám bản giúp bà con làm đường liên thôn, bản dù vật liệu ở đây rất khan hiếm. Để mùa xuân này trong bản có con đường bê tông sạch đẹp cho mọi người du xuân. Và màu xanh áo lính lại nhuộm tràn trên những thửa ruộng bậc thang cùng bà con gieo mạ trong tiếng cười nói rôm rả vang vang xa gần.

Binh nhất Vừ A Sênh, dân tộc Mông phấn khởi nói: “Em rất vui khi được cùng đơn vị về giúp bản người Mông, lại được phân công là phiên dịch và tuyên truyền vận động bà con. Em sẽ cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao”. Cũng nhờ có những chiến sỹ người Mông mà đoàn phần nào cũng hiểu được những phong tục tập quán của đồng bào, tránh được những điều kiêng kị và giao lưu gần gũi hơn với người dân nơi đây. Như lời Thượng tá Cao Xuân Thành, Phó Chính ủy Lữ đoàn đã quán triệt: “Phải coi đây là chuyến về với dân. Về với cái gốc nơi mình sinh ra. Làm việc cho dân như làm việc cho nhà mình”.

Một tháng ngắn ngủi cũng qua đi, việc làm của cán bộ, chiến sỹ Lữ đoàn 82 chỉ đơn giản là khơi thông con mương, làm đường liên thôn, cất lên một nóc nhà, vệ sinh thôn bản... nhưng ý nghĩa thiết thực với bà con ở bản Lói 1, 2 và bản Noong É 1 khi mùa xuân mới đang về với niềm tin yêu và Đảng, vào những người lính “Bộ đội Cụ Hồ”.

006. CHU QUỐC HÙNG/ Nhiều công trình tái định cư thủy điện Sơn La hoàn thành trước tết// Tin tức cuối tuần.- Số 5+6.- Ngày 4/2/2016 - 17/2/2016 - Tr.8

Trong những tháng qua, tỉnh Điện Biên dù đã khá nỗ lực trong công tác triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ các công trình dự án tái định cư thủy điện Sơn La, song phần lớn các công trình này không thể hoàn thành trong năm 2015 theo yêu cầu của Chính phủ.

Hiện nay, địa phương này đang đặt ra mục tiêu là sẽ hoàn thành phần lớn các công trình này trước Tết Nguyên đán Bính Thân.

Các dự án tồn đọng mà Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tỉnh Điện Biên kết thúc trong năm 2015 chủ yếu tập trung tại những địa phương gồm thị xã Mường Lay, thành phố Điện Biên Phủ và huyện Tủa Chùa. Trong đó, thị xã Mường Lay có tới 29 dự án với tổng mức đầu tư trên 516 tỷ đồng. Các địa bàn khác như huyện Tủa Chùa còn 4 tuyến đường giao thông; thành phố Điện Biên Phủ còn 6 công trình giao thông; trong đó có 2 tuyến đường đầu tư mới. Ban quản lý di dân tái định cư thủy điện Sơn La tỉnh Điện Biên làm chủ đầu tư 8 dự án thành phần...

Ông Nguyễn Quốc Quân, Giám đốc Ban quản lý dự án di dân - tái định cư thị xã Mường Lay cho biết, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và chính quyền địa phương, chủ đầu tư và các nhà thầu đã làm hết khả năng của mình, tuy nhiên vẫn không thể kết thúc trong năm 2015 như yêu cầu đặt ra. Tính đến thời điểm này, hầu hết các công trình thuộc diện “tồn đọng” của dự án cơ bản đã hoàn thành trên 90% khối lượng công việc. Cụ thể như công trình Sân vận động thị xã đã hoàn thành 90% khối lượng, chỉ còn phần lắp điện và cảnh quan; Dự án cây xanh đô thị đã hoàn thành, chỉ trồng dặm lại số cây chết; Cung văn hóa thiếu nhi đã hoàn thành 95 - 96% khối lượng; Công trình Nhà thi đấu hoàn thành 93 - 94%... Duy chỉ còn công trình sân thể thao thị xã chưa đạt mục tiêu đề ra, do đến nay chủ đầu tư hạng mục thi công mặt bằng vẫn chưa hoàn thành và bàn giao để triển khai thi công.

Theo lãnh đạo Sở Xây dựng tỉnh Điện Biên, tại các địa phương khác, chủ đầu tư và các nhà thầu cũng đang gấp rút hoàn thành các công trình thuộc diện “tồn đọng”. Tại huyện Tủa Chùa có 4 tuyến đường thi công trong năm 2015 thì tuyến Huổi Sớ - Huổi Loóng hiện đã hoàn thành; tuyến Huổi Sớ - Xín Chải trước đây tiến độ rất chậm, chủ đầu tư đã phải bổ sung thêm 2 nhà thầu khác, đến nay đang hoàn thiện, chỉ còn phần gia cố công rãnh thoát nước; tuyến Mường Đun - Tủa Thàng dài 13 km hiện đang trong giai đoạn trải nhựa, song vẫn còn hơn 1 km đang triển khai giải phóng mặt bằng...

Tại thành phố Điện Biên Phủ có 6 công trình, dự án giao thông. Hiện tại, vẫn còn chậm tiến độ đối với công trình đường Noong Bua - Pú Tiu do vướng 3 hộ chưa bàn giao mặt bằng, hiện UBND tỉnh đã phê duyệt phương án tháo gỡ; Tuyến nối đường Hoàng Văn Thái đi Khe Chít dài hơn 2 km, là một trong những “điểm đen” về chậm tiến độ do năng lực của nhà thầu yếu, hiện chủ đầu tư đã bổ sung thêm 3 nhà thầu phụ, tuy nhiên tiến độ chưa thể đảm bảo...

Ông Phạm Văn Sĩ, Phó Giám đốc Sở Xây dựng, Tổ trưởng Tổ công tác liên ngành Điện Biên khẳng định, phần lớn các công trình nằm trong danh mục cần hoàn thành trong năm 2015 theo yêu cầu của Chính phủ, đang được tỉnh Điện Biên chỉ đạo sát sao và sẽ hoàn thành trước Tết Nguyên đán Bính Thân. Các công trình được Thủ tướng Chính phủ cho phép đầu tư mới hiện đã cơ bản hoàn thành các bước chuẩn bị dự án, để có thể khởi công trong quý I năm 2016.

007. PV/ Ưu tiên phát triển giao thông// Tin tức cuối tuần.- Số 7.- Ngày 18/2/2016 - 24/2/2016 - Tr.6

Thời gian qua, được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương đặc biệt là Bộ giao thông Vận tải (GTVT) và của UBND tỉnh, hệ thống cơ sở hạ tầng GTVT trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã được đầu tư xây dựng, phát triển theo đúng quy hoạch đã được duyệt và theo hướng phát triển đồng bộ, hướng tới hiện đại. Hệ thống GTVT đường bộ được cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới hình thành mạng lưới liên hoàn, khép kín, liên kết các vùng, khu vực kinh tế của tỉnh. Bên cạnh đó, hệ thống giao thông đường thủy nội địa trên lòng hồ thủy điện Sơn La bước đầu hình thành và đưa vào quản lý, cùng với vận tải hàng không đang từng bước được nâng cấp. Đó là những yếu tố cơ bản tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giao thương giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh trong nước và quốc tế đáp ứng được nhu cầu phát triển của kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; góp phần quan trọng vào sự nghiệp CNH-HĐH, xóa đói giảm nghèo, cải thiện cuộc sống nhân dân trong tỉnh.

Thực hiện phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm và lồng ghép với các chương trình 30a, 135; chương trình nông thôn mới; đề án sắp xếp, ổn định dân di cư tự do huyện Mường Nhé; các chương trình ODA từ các nguồn vốn hỗ trợ như WB, JICA... Sở GTVT Điện Biên đã phối hợp với các huyện, thị thực hiện các biện pháp thu hút vốn để đầu tư phát triển và cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn. Năm 2015 đã mở mới 4 km đường dân sinh, mở mới 74,6 km đường ô tô; cải tạo, nâng cấp 183,5 km mặt đường. Đưa tổng chiều dài đường giao thông toàn tỉnh hiện có lên 8.265,59 km; toàn tỉnh có 130 xã, phường thị trấn có đường ô tô đến trung tâm. Năm 2015 đã điều tra, xây dựng kế hoạch báo cáo và được Bộ GTVT và Tổng cục Đường bộ Việt Nam chấp thuận đưa 63 vị trí cần xây dựng cầu treo, cầu cứng dân sinh để đầu tư xây dựng vào giai đoạn 2015 - 2020 với tổng kinh phí dự kiến: 111 tỷ đồng.

Năm 2016, Điện Biên tiếp tục tập trung quản lý, bảo trì các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ mà Sở GTVT được giao quản lý, bảo đảm thông thoáng, êm thuận, an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông. Kinh phí kế hoạch thực hiện năm 2016 bảo dưỡng thường xuyên là 12,9 tỷ đồng, sửa chữa định kỳ là 80,1 tỷ đồng. Tiếp tục nâng cao năng lực, bộ máy quản lý bảo trì đảm bảo tinh gọn, xử lý tốt các tình huống đảm bảo an toàn giao thông trên tất cả các tuyến đường thuộc sở được giao quản lý. Xây dựng kế hoạch và phương án phòng chống mưa lũ, chuẩn bị các nguồn lực cần thiết, huy động kịp thời, chủ động khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn trong mọi tình huống. Chủ động xử lý các vị trí nguy hiểm mất an toàn giao thông trên các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ. Tiếp tục thực hiện kế hoạch lập lại trật tự hành lang an toàn đường bộ giai đoạn 2014 - 2020. Phối hợp với Công an tỉnh và chính quyền địa phương các cấp tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình giao thông, chống lấn chiếm hành lang đường bộ.

008. QUỐC HÙNG/ Ông Mùa A Sơn, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên: Phấn đấu 100% xã, phường có đường ô tô tới trung tâm// Tin tức số 32-37.- Báo Xuân Bính thân - Tr.22

Năm 2016, Điện Biên phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 6,8%; tổng sản lượng lương thực 252,6 ngàn tấn; tổng thu ngân sách địa phương đạt trên 6,7 nghìn tỷ đồng; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn gần 25,3%; tạo việc làm mới cho 8.500 lao động; phấn đấu toàn bộ 130 xã, phường có đường ô tô tới trung tâm và có điện lưới quốc gia...

Để đạt được các chỉ tiêu này, tỉnh Điện Biên đặt ra 7 nhiệm vụ trọng tâm. Đó là ổn định kinh tế vĩ mô, khai thác có hiệu quả tiềm năng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới quản lý nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực sản xuất, quản lý. Tập trung thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường; tập trung triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng các chương trình dự án trọng điểm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo sự chuyên biến căn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ.

Điện Biên đã đặt ra 8 giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ trên, giao nhiệm vụ cho từng sở, ngành và mỗi địa phương. Trong đó chú trọng việc thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt và hiệu quả. Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Rà soát, điều chỉnh và triển khai đồng bộ các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Thực hiện hiệu quả chiến lược bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; nắm chắc tình hình an ninh trên địa bàn tỉnh và an ninh biên giới, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại để chủ động giải quyết mọi tình huống xảy ra.

009. PV và TTXVN/ Điện Biên thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển// Nhân dân.- Số 22064.- Ngày 26/2/2016 - Tr.1+3

Ngày 25-2, Tỉnh ủy Điện Biên tổ chức hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 13 (nhiệm kỳ 2015-2020) tới cán bộ lãnh đạo, cán bộ làm công tác tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn. Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới; tập trung phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, phấn đấu xây dựng Điện Biên thành tỉnh phát triển trung bình trong vùng trung du và miền núi phía bắc là mục tiêu tổng quát của Đảng bộ tỉnh Điện Biên nhiệm kỳ 2015-2020.

Với 18 mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, bốn nhiệm vụ trọng tâm và chín giải pháp chủ yếu đề ra cho nhiệm kỳ Đại hội 13 của Đảng bộ tỉnh, Điện Biên sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thu hút, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển, trên cơ sở tiềm năng, lợi thế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với chế biến; chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và ngành, lĩnh vực có thế mạnh. Tăng cường xây dựng kết cấu

hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới; tạo sự chuyển biến rõ nét, toàn diện về văn hóa - xã hội; tập trung giảm nghèo nhanh và bền vững, bảo đảm an sinh xã hội. Đồng thời gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định chính trị, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

* Tỉnh ủy Hậu Giang vừa tổ chức hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; ba năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng; quán triệt, triển khai Kết luận số 114-KT/TW của Ban Bí thư (khóa XI) về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

Năm năm qua, thực hiện Quyết định số 290 của Bộ Chính trị (khóa X), công tác dân vận ở địa phương đạt được những kết quả nổi bật và khá toàn diện, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, bảo đảm quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân trong tỉnh. Ba năm thực hiện Chỉ thị 17 của Bộ Chính trị, Tỉnh ủy và các cấp ủy ở Hậu Giang đã kịp thời ban hành các văn bản, chỉ đạo các cấp ủy, MTTQ và các đoàn thể triển khai thực hiện trong hệ thống của mình; nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò đối với hoạt động của các hội quần chúng có sự chuyển biến tích cực...

Thời gian tới, Hậu Giang tập trung đổi mới, nâng cao vai trò công tác dân vận trong tình hình mới; tiếp tục thực hiện tốt quy chế của các tổ chức chính trị, công tác hội, đoàn thể; tăng cường kiểm tra, giám sát các chủ trương, nghị quyết đối với các tổ chức, người đứng đầu... Các cấp ủy tiếp tục nâng cao vai trò công tác dân vận trong tình hình mới; đổi mới để công tác dân vận “sâu rễ, bền gốc”; tiếp tục nâng cao nhận thức, vai trò, chức năng chính trị của cán bộ đối với công tác dân vận. Đồng thời tiếp tục kiểm tra, điều tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận của các cấp ủy, chính quyền địa phương; tích cực đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động của các tổ chức đoàn thể để thực hiện tốt công tác dân vận, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, xã hội ở địa phương.

010. H.H/ Giao vốn thực hiện di dân, tái định cư thủy điện Sơn La// Pháp luật.- Số 34.- Ngày 3/2/2016 - Tr.2

Thủ tướng Chính phủ vừa có ý kiến chỉ đạo về việc giao vốn thực hiện Dự án di dân, tái định cư Thủy điện Sơn La từ nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Thủ tướng Chính phủ giao vốn đầu tư thực hiện Dự án di dân, tái định cư Thủy điện Sơn La từ nguồn vốn do Tập đoàn Điện lực Việt Nam đảm bảo theo Quyết định số 2009/QĐ-TTg ngày 04/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ số tiền 2.909,746 tỷ đồng cho các tỉnh như sau:

Sơn La 2.052 tỷ đồng; Điện Biên 675 tỷ đồng; Lai Châu: 182,746 tỷ đồng.

Thủ tướng Chính phủ giao Tập đoàn Điện lực Việt Nam khẩn trương chuyển số vốn trên sang Ngân hàng phát triển Việt Nam để giao cho các địa phương thực hiện Dự án theo đúng quy định.

UBND các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu chịu trách nhiệm phân bổ chi tiết số vốn cho các dự án thành phần theo đúng quy định, gửi các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để giám sát thực hiện và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định; quản lý, sử dụng vốn được giao đúng mục đích, thực hiện đúng các quy định hiện hành, bảo đảm hiệu quả đầu tư.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất nguồn cho phần ngân sách nhà nước để bổ sung số vốn còn thiếu thực hiện Dự án di dân, tái định cư Thủy điện Sơn La theo Quyết định số 2009/2013/QĐ-TTg ngày 04/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ; chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu đã báo cáo trên.

011. LƯU HIỆP/ Điện Biên tổ chức Lễ hội Hoa Ban 2016// Công An nhân dân.- Số 3868.- Ngày 28/2/2016 - Tr.6

Nhằm hưởng ứng và quảng bá cho Năm du lịch Quốc gia Tây Bắc – Lào Cai 2017, tỉnh Điện Biên sẽ tổ chức Lễ hội Hoa Ban 2016 và Công bố quy hoạch phát triển tổng thể Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang từ ngày 13-15-3-2016. Lễ Hội Hoa Ban 2016 sẽ có sự tham dự của 8 tỉnh Tây bắc mở rộng (Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình, Yên Bái, Lào Cai, Phú Thọ, Hà Giang) và Thanh Hóa, Nghệ An, TP Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội... Tại lễ hội sẽ diễn ra Triển lãm văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên. Triển lãm trưng bày những hình ảnh, không gian sinh hoạt văn hóa, hiện vật, thể hiện nét đặc trưng độc đáo mang tính đại diện của các dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên thông qua một số Lễ hội truyền thống tiêu biểu. Trong khuôn khổ sự kiện, sẽ có màn giao lưu các môn thể thao, trò chơi dân gian (tung Cờn, Tù lu) và giải bóng đá 11 người giữa 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng với 3 tỉnh Bắc Lào và Thái Lan (mỗi tỉnh 10 người). Ngoài ra còn một số hoạt động khác như: Trưng bày triển lãm ảnh, sản phẩm, quà tặng du lịch; trưng bày giới thiệu sách về Điện Biên, Tây Bắc; Thi và giới thiệu ẩm thực “Hương sắc Điện Biên”, Hội thảo phát triển sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh. Lễ Hội Hoa Ban Điện Biên sẽ kết thúc với màn diễu hành văn hóa đường phố với chủ đề: “Qua miền Tây Bắc xem Hội Hoa Ban” và Lễ bế mạc vào ngày 15-3-2016 tại Quảng trường 7-5, Thành phố Điện Biên Phủ.

012. PV/ Khánh thành Khu tưởng niệm Anh hùng liệt sỹ tại Điện Biên// Nhân dân.- Số 22066.- Ngày 28/2/2016 - Tr.3

Sáng 27- 2, tại Đồn Biên phòng Leng Su Sìn (xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Điện Biên tổ chức khánh thành công trình Khu tưởng niệm Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ.

Tượng đài Anh hùng liệt sỹ Trần Văn Thọ và Khu tưởng niệm 18 liệt sỹ sau hơn 1 năm xây dựng đã hoàn thành trên diện tích 1.200m², gồm nhiều hạng mục. Ngoài phần kinh phí chính, cán bộ, chiến sỹ, giáo viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn

đóng góp hàng trăm ngày công xây dựng. Đây là công trình có ý nghĩa về giá trị lịch sử, văn hóa, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

013. MAI XUÂN TÙNG/ Chợ phiên bên cột mốc biên giới// Tiền phong.- Số 31+38+45.- Ngày 7/2/2016 - Tr.10

Trong tiết trời bàng bạc lạnh những ngày cận Tết đất Hà thành bất ngờ gặp chiếc khăn vuông xanh đỏ mà những thiếu nữ dân tộc Mông, Ráy, Xa Phó... thường vẫn khéo léo trên đầu, lại thấy xôn xang những lần đi qua, lang thang phiên chợ rực rỡ sắc màu vùng cao, biên viễn Tây Bắc bỗng bành mây.

Chợ phiên bỗng bành mây

Không nổi tiếng và sầm uất như chợ cửa khẩu Tân Thanh (Lạng Sơn), Móng Cái (Quảng Ninh), Lao Bảo (Quảng Trị)..., nhưng những phiên chợ được họp bên những cột mốc biên giới ở Điện Biên, Hà Giang luôn có sức gọi mời, cuốn hút. Giữa khung cảnh hùng vĩ điệp trùng mây núi quan ải, mỗi phiên chợ nơi đây là một ngày hội của đồng bào các dân tộc, người dân hai bên đường biên giới.

Trong hành trình mang lá cờ Trường Sa lên tặng chiến sỹ đồn biên phòng A Pa Chải (xã Sín Thầu, Mường Nhé, Điện Biên), người viết có dịp ghé thăm khu chợ ngã ba biên giới Việt Nam-Lào-Trung Quốc, đứng dịp tết của người dân tộc Hà Nhì. Phiên chợ được mở ngay tại điểm nối A Pa Chải (xã Sín Thầu, Mường Nhé, Điện Biên) - Long Phú (huyện Giang Thành, Vân Nam, Trung Quốc), gần cột mốc số 3 giữa biên giới Việt Nam-Trung Quốc. Cột mốc số 3, được xác định chủ quyền từ năm 2001, màu trắng xám có chiều cao 1,2m, dày 3cm. Nhìn từ cột mốc số 3, Trạm kiểm soát biên phòng A Pa Chải vững chãi với tòa nhà hai tầng khang trang nổi bật giữa núi rừng.

Theo giới thiệu của chiến sỹ đồn biên phòng A Pa Chải, chợ được thành lập từ năm 2010, mở phiên họp vào các ngày 3, 13 và 23 dương lịch hằng tháng, cũng là những ngày mở lối cửa khẩu. Mỗi phiên chợ thường họp từ sáng sớm đến 5 giờ chiều. Để phiên chợ diễn ra an toàn và đảm bảo công tác an ninh quốc phòng, mọi người đều phải qua trạm kiểm soát của Đồn Biên phòng A Pa Chải và trình giấy tờ tùy thân như chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc sổ hộ khẩu. Phương tiện được gửi tại khu vực riêng và có các chiến sỹ trông coi cẩn thận, miễn phí.

Chợ biên giới A Pa Chải - Long Phú có diện tích rộng so với mật độ dân cư còn thưa thớt. Các sạp hàng, cũng như cương thổ của hai quốc gia phân biệt bằng vạch bê tông rộng 60cm. Hàng quán được dựng khá đơn sơ, cũng chia ra từng ô nhỏ bày bán các mặt hàng tiêu dùng phục vụ nhu cầu của nhân dân khu vực vùng biên. Những cửa hàng tạp hóa chủ yếu bày bán bánh kẹo, thuốc lá Vinataba, cà phê Trung Nguyên, chè Tân Cương, cao Bạch Hồ... Đồng bào dân tộc các bản ở xã Sín Thầu mang đến chợ nông sản tự sản xuất được như gạo nếp, gạo đỏ, gà, thảo quả; nông cụ tự rèn dao, cuốc, lưỡi cày của người Hà Nhì. Đây cũng là những mặt hàng được nhiều người Trung Quốc thường tìm mua. Bên phía Trung Quốc, mặt hàng bày bán chủ yếu

là đồ gia dụng, điện tử, giày dép quần áo... Không chỉ có người Việt và người Trung Quốc, đến chợ mua sắm còn có người Lào, dù sinh sống ở những bản khá xa chợ.

Trong không khí giao hảo thông thương, chúng tôi đến một cửa hàng của chị người Trung Quốc sát mép đường bê tông, hỏi mua chiếc ô, thử cảm giác đi chợ vùng biên. Dùng tay chỉ mặt hàng và bấm máy tính trả giá, tính tiền hoặc dùng tiền của mỗi nước để ra ký hiệu là chuyện bình thường ở chợ vùng biên. Một cái gật đầu và nụ cười tươi rói giữa chủ và khách đánh dấu sự kết thúc của cuộc mua bán.

Cũng được mở phiên họp gần cột mốc biên giới Việt Nam – Trung Quốc, có chợ Cửa khẩu Mộc 358 Bạch Đích (xã Bạch Đích, huyện Yên Minh, Hà Giang). Đến nay đã nhiều dịp đến chợ mốc 358, nhưng sự háo hức vẫn nguyên vẹn như lần đầu tiên lên chơi chợ những ngày xuân 2012. Sau khúc cua, khu nhà kiên cố lợp mái tôn khang trang dần hiện lên qua cửa kính chiếc xe u-oát của Đồn Biên phòng Bạch Đích. Trên con đường sương uồn lượn cheo leo sườn núi, nổi bật từng tốp người xúng xính váy áo rực rỡ sắc màu dập dìu từ các bản trên núi xuống, bản dưới thung lũng lên; vang tiếng xe máy, vó ngựa thò hàng đến chợ.

Theo giới thiệu, đây là khu chợ duy nhất phục vụ nhân dân 8 thôn bản thuộc xã Bạch Đích, cũng là chợ phiên duy nhất cho người dân giáp biên thuộc huyện Ma Ly Pho, Trung Quốc sang giao lưu mua bán. Thêm nữa, nhiều lái buôn ở các chợ khác thuộc huyện Yên Minh và các huyện lân cận cũng đến thu mua hàng hóa, trao đổi đã góp phần tạo nên sự nhộn nhịp của phiên chợ. Chợ được mở vào ngày Thân, ngày Dần theo lịch âm hàng tháng.

Chen chân chơi chợ, nhiều thành viên trong đoàn báo chí chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng trước sự đa dạng của sản phẩm bày bán, từ hàng nông cụ, nông sản, sản phẩm thủ công truyền thống, đến hàng điện tử, máy móc sản xuất nông nghiệp, phân bón... Những hàng ăn góc chợ nghi ngút khói, phụ nữ trẻ nhỏ xì xụp những tô bún, phở nóng hôi; đàn ông khề khà bên chén rượu ngô, mời nhau bát thắng cố. Góc bày bán đồ nữ trang, đồ dùng gia đình, vải, sợi rộn ràng các bà các cô người dân tộc Mông, Dao, Lô Lô, La Chí... xúng xính váy áo. Một góc khác, người bán rượu ngô bận rộn với việc chắt rượu từ can sang chai cho khách. Mỗi lần nhớ lại cảm giác xì xụp tô phở nóng béo ngậy, nhâm nhi hương vị cay cay khê nồng đặc trưng của rượu ngô giữa cái lạnh tê tái vùng biên viễn và ánh mắt tò mò của những người xung quanh mà thèm!

Sắc màu

Nơi vùng cao, biên ải quan san chắt ngát mây núi Tây Bắc, mỗi phiên chợ tựa như lễ hội sắc màu, với nhiều hoạt động trao đổi mua bán và giao lưu. Đâu chỉ có váy áo, mũ khăn xúng xính trên người đến chợ mà cơ man sắc đỏ đen tím hồng vàng của thổ cẩm, nữ trang, cuộn lanh, chỉ thêu và nông sản, sản vật núi rừng. Đến chợ là những người dân địa phương. Với đồng bào vùng cao, cái mặc có thể chưa đủ ấm, tiền chưa đủ tiêu, nhưng không thể thiếu mặt trong ngày chợ phiên. Không chỉ trao đổi những sản phẩm tự sản xuất, mua về những thứ không thể tự làm ra, những phiên chợ còn là dịp gặp gỡ trò chuyện của người dân sau những ngày lao động vất vả; lần

hẹn hò của những đôi trai gái đã bén duyên nhau. Chẳng thể mà đến chợ phiên vùng cao nơi đâu cũng dễ câu hát trong bài “Chợ phiên Lai Châu”: *Đỉnh đèo đội trời, chân đồi đạp suối, sáng mở cửa gập núi, đêm kê gối bằng rừng. Ngày gùi nắng trên lưng. Vui... tung bừng phiên chợ... Bước tới phiên chợ đông, má em gọi nắng hồng. Bước tới phiên chợ đông, váy hoa mùng tung tấy.*

014. HOÀNG MỸ HẠNH/ Lửa Hà Nhì nơi ngã ba biên giới// Nhân dân.- Số 22047.- Ngày 6/2/2016 - Tr.1+2

“Chú mù chú xá, à kha pi pò” - tiếng Hà Nhì nói “Chúc mừng năm mới, chúc mừng sức khỏe” như vậy. Người Hà Nhì có tục đốt lửa quanh năm; còn vào mùa hội không thể thiếu đồng lửa to thấp sáng màn đêm lạnh, tô điểm những bước xòe. Hình ảnh lửa cũng xuất hiện nhiều trong văn học dân gian Hà Nhì. Ngày nay, đáng mừng là ngọn lửa ấy cùng nhiều nét văn hóa truyền thống Hà Nhì đặc sắc vẫn được gìn giữ và lan tỏa. . .

Nghệ nhân của những cái nhất

Ai vượt núi, băng rừng lên tới xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên - vùng đất ngã ba biên giới huyện thoại “một con gà gáy, ba nước cùng nghe”, đều được nghe kể về ông Pờ Dàn Xinh. Ghé thăm ngôi nhà nghệ nhân Hà Nhì này, càng hiểu thêm về tình người vùng cao chân chất, nồng hậu và trải nghiệm bản sắc văn hóa độc đáo của người Hà Nhì. Khắp vùng, đâu đâu cũng có dấu ấn của ông Xinh và dòng họ Pờ. Đi học cái chữ sớm nhất là ông. Bí thư Đảng ủy xã lâu năm nhất là ông. Làm kinh tế giỏi nhất là ông. Đặc biệt, ông còn là người có công rất lớn trong việc xây dựng nếp sống văn minh và bảo tồn, truyền bá văn hóa truyền thống Hà Nhì ở cực tây Tổ quốc.

Sín Thầu, nơi đặt nét bút đầu tiên mỗi khi vẽ bản đồ nước Việt, từng là vùng đất xa xôi và khó khăn bậc nhất, nơi mà mãi năm 1984 mới có nhà báo đầu tiên lội rừng đặt chân đến và tận năm 2007 mới có đường ô-tô vào tới xã. Một thời, cái đói, cái nghèo trường kỳ đeo đẳng xứ này, bao người “thân tàn ma dại” bởi mỗi họa thuốc phiện, lại thêm nạn thổ phỉ hoành hành. Suốt nhiều năm, nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và nỗ lực của chính quyền địa phương, đến nay Sín Thầu như đã “tỉnh con mê”, vươn lên trở thành địa phương tiêu biểu với “bốn không”: xã duy nhất trong huyện không có người nghiện, không phá rừng, không di cư và không có truyền đạo trái phép. Tỷ lệ đói nghèo giảm hẳn, đời sống vật chất của đồng bào được cải thiện đáng kể. Nhưng trải qua thời gian, sự mất mát các bậc trưởng lão, nghệ nhân cùng với việc giới trẻ dần thiếu kiến thức và sự quan tâm đến văn hóa dân tộc khiến nhiều nét văn hóa của người Hà Nhì có dấu hiệu bị mai một. Điều đó làm cho Pờ Dàn Xinh tâm tư, trăn trở rất nhiều. Ông bảo, văn hóa của người Hà Nhì giàu có lắm, phải làm sao để giữ lại cho đời con, đời cháu hiểu và yêu quý gốc gác của mình, trân trọng truyền thống bao đời của cha ông.

Nói là làm, ông Xinh bắt đầu sưu tầm những kinh nghiệm dân gian, những câu chuyện kể truyền miệng (dân tộc Hà Nhì có tiếng nói riêng nhưng không có chữ viết),

những phong tục tập quán tốt đẹp, những câu hát, điệu lý Hà Nhì cổ. Ở Mường Nhé, không có xã nào ông chưa đi. Bản Hà Nhì nào dù xa đến đâu ông cũng tìm tới để tìm hiểu và ghi chép lại những tinh túy của dân tộc mình. Ông truyền lại kiến thức về nếp sống mới, góp ý để người dân xóa bỏ nhiều hủ tục lạc hậu. Gần 30 năm theo Đảng, theo lý tưởng Bác Hồ, ông Xinh từng giữ nhiều cương vị, từ Trưởng ban Thông tin văn hóa - lao động - thương binh và xã hội, Trưởng Công an, rồi Phó Chủ tịch UBND đến Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND xã. Ông cũng là một trong những người đi đầu phong trào làm kinh tế với việc tự tay chăn nuôi đàn trâu, bò vài trăm con, đào ao thả cá, trồng rừng... Có lẽ, chính nhờ lối sống giản dị, cần cù, gương mẫu mà uy tín của ông trong cộng đồng rất cao. Ở Sín Thầu, có rất nhiều giai thoại, chuyện kể thú vị về ông. Nhưng đến khi mắt thấy tai nghe, chúng tôi mới càng nể phục già làng này. Đêm ấy, một ngày gần Tết cơm mới “Hồ sự chà”, đầu bản có tiếng cãi cọ của đám thanh niên. Thì ra, mấy cậu trai trẻ uống rượu say, gây sự. Bỗng có tiếng quát: “Ông Xinh! Ông Xinh đến đây!”. Cả đám bỗng im bật, tự giải tán, tránh để ông biết... Trưởng bản Tả Kố Khừ là ông Khoàng Cà Chừ còn nói thêm rằng, ở đây nhiều cặp vợ chồng mâu thuẫn đã tìm đến ông nhờ ông hòa giải, có gia đình muốn cho con cái đi học cũng hỏi ý kiến ông, các đội văn nghệ thôn, bản thường tìm ông để nhờ hướng dẫn, tập dượt...

Hàng năm, gia đình ông Pờ Dàn Xinh tiếp đón cả trăm lượt khách, hàng nghìn khách du lịch từ khắp mọi miền đến khám phá vùng đất địa đầu và chinh phục cột mốc biên giới số 0 trên đỉnh núi Khoang La San hùng vĩ. Căn nhà nằm giữa ngã ba biên giới luôn mở rộng cửa để khách cùng ăn, cùng ngủ, ngày lội suối ra thăm cánh đồng, đêm nắm tay xòe bên đống lửa. Nhờ có ông Xinh, mô hình du lịch cộng đồng đã mạnh nha thành hình ở đây. Đến đây, du khách được thưởng thức và trở nên say mê văn hóa ẩm thực, trang phục, dân ca dân vũ của đồng bào. Như một dấu son ghi nhận công lao của Pờ Dàn Xinh, đầu xuân này, Chủ tịch nước vừa trao tặng ông danh hiệu Nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực văn hóa dân gian vì có công nắm giữ, truyền dạy nghệ thuật trình diễn dân gian, tập quán xã hội, tín ngưỡng, lễ hội truyền thống. Thêm một lần nữa ông lại là người đi đầu khi trở thành người Hà Nhì đầu tiên ở ngã ba biên giới nhận được vinh dự này, tiếp tục là tấm gương cho đồng bào tin tưởng, noi theo. Có một chi tiết nhỏ nhưng rất “đắt”, đó là việc ông Xinh là người mua máy ảnh sớm nhất ở Sín Thầu, vào năm 1997. Người dân ở đây gần như không biết thiết bị đó là gì, và chiếc máy ảnh có thể giá trị bằng cả một gia tài. Còn ông Xinh đã sớm nghĩ đến việc lưu lại những hình ảnh đẹp, quý giá về mảnh đất và con người quê hương.

Gìn giữ cho muôn đời sau

Dân tộc Hà Nhì sinh sống lâu đời ở vùng núi cao Mường Nhé (Điện Biên) và Mường Tè (Lai Châu) có nền văn hóa đa dạng, đậm bản sắc với lời ca tiếng hát, điệu múa, nhạc cụ, trò chơi, văn học dân gian... phản ánh lịch sử chinh phục tự nhiên và cuộc sống lao động, đấu tranh; thể hiện ước mơ hòa bình, ấm no, hạnh phúc. Bên cạnh đó là các lễ hội mang sắc thái độc đáo, giàu tính cộng đồng, nhân văn và tinh thần thượng võ. Đó là Lễ tết tháng 2 “Gạ ma thú”; Lễ cầu mưa, cầu sấm chớp; Tết cơm mới "Hồ sự chà"; Lễ hội cúng rừng... Phần lớn lễ hội được tổ chức vào đầu

năm, với quan niệm đây là thời điểm trời đất giao hòa, vạn vật bừng lên sức sống, con người được nghỉ ngơi sau một năm dài trước khi bắt tay vào lao động sản xuất trong năm mới.

Nếu một lần được hòa mình vào không khí ngày Tết “Hò sự chà” lớn nhất trong năm của người Hà Nhì ở Sín Thầu, sẽ khó mà quên được âm thanh trầm bổng réo rắt của dàn nhạc cụ gồm trống, thanh la, tu húy, tiêu trúc, đàn nét đu... trong đêm hội xòe. Sẽ nhớ mãi những đôi tay, đôi chân nhịp nhàng xoay trong các điệu múa lên nương, dệt vải, trồng trắng, vào mùa. Sẽ như say trong ánh mắt nồng hậu và vòng tay ấm áp của các “a nhí” (em gái), “a có” (anh trai) đưa vào vòng xòe rục rủa. Nhờ có những người như ông Pờ Dàn Xinh mà nhiều phong tục tốt đẹp được duy trì và phát huy, “sống” giữa cộng đồng. Và còn nữa, các ông Pờ Lóng Tư ở xã Mù Cà, Chu Ma Lôm ở xã Thu Lũm (đều thuộc huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, giáp ranh với huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên)... cũng là những nghệ nhân, già làng uy tín, tâm huyết giữ gìn văn hóa truyền thống.

Tuy vậy, có lẽ chỉ truyền khẩu và diễn xướng thôi chưa đủ để gìn giữ văn hóa Hà Nhì khỏi bị lai tạp và lãng quên. Các loại hình ấy vẫn rất cần sự quan tâm, đầu tư, hỗ trợ của chính quyền và ngành văn hóa trong công tác sưu tầm, tập hợp, phiên dịch để có thể nghiên cứu, lưu trữ, phát hành sách và ấn phẩm... Đặc biệt là các bài trường ca, dân ca trữ tình đang có nguy cơ biến mất bởi chỉ các nghệ nhân cao niên thuộc thế hệ trước mới nhớ nội dung và biết cách thể hiện. Hiện nay, tại các địa phương là địa bàn cư trú chủ yếu của người Hà Nhì như tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Lào Cai, hằng năm đều có nguồn kinh phí hỗ trợ bảo tồn và phục dựng một số lễ hội độc đáo; gây dựng phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng thông qua việc tổ chức Ngày hội văn hóa các dân tộc; thành lập các đội văn nghệ tại thôn, bản... Qua đó, tạo không khí phấn khởi và từng bước khơi dậy tình yêu, niềm tự hào của đồng bào đối với các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian; nâng cao đời sống tinh thần và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

Trở lại câu chuyện của Nghệ nhân Ưu tú Pờ Dàn Xinh, thấy di sản ông để lại không chỉ là vốn văn hóa, mà còn là những tư tưởng tích cực, tiến bộ, góp phần quan trọng vào sự đổi thay và phát triển bền vững ở vùng đất biên cương. Người Hà Nhì học theo ông, đầu tư cho con cái được học hành, “no cái chữ”. Cái bụng đầy chữ còn quý hơn cả bò đầy lúa gạo. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Lê Thành Đô ghi nhận ông Xinh là một trong những lãnh đạo xã có uy tín nhất; giúp địa phương xóa bỏ nhiều hủ tục lạc hậu, thực hiện nếp sống mới. Pờ Dàn Xinh là một minh chứng sống động cho vai trò, ý nghĩa lớn lao của già làng, trưởng bản, nghệ nhân có uy tín trong phong trào xây dựng nếp sống mới; đồng thời bảo tồn và phát huy văn hóa cộng đồng.

Khi chia tay, chúng tôi được ông Xinh mời một ngày thật gần trở lại thăm bản, xem hội. Mừng với những tiến bộ, đổi thay của đồng bào, càng thấy biết ơn, nể trọng những tấm lòng đáng quý như ông. Những thế hệ người Hà Nhì, dù có lúc thăng trầm khác nhau, nhưng hẳn đều không quên gìn giữ và nuôi dưỡng ngọn lửa văn hóa của mình; bởi đó chính là cội nguồn, cũng là động lực để dựng xây cuộc sống vùng biên giới ngày một bình yên, no ấm.

015. Chuyện tình bên dòng Nậm Rốm// Trích nguồn báo Nông nghiệp Việt Nam.- Số 24-31.- Ngày 25/1/2016 - Tr.16

Mùa này, dòng Nậm Rốm đoạn chảy qua xã Pa Thom, huyện Điện Biên (Điện Biên) du dương như khúc tình ca của những chàng trai, cô gái người dân tộc Công ở bản Púng Bon. Trước đây, người Công ở Púng Bon có một luật tục không cho con em lấy vợ, chồng của dân tộc khác. Vượt qua luật tục đó púng Bon giờ đây cũng có những chàng rể là người kinh, Lào, Khơ Mú và những đứa trẻ mang trong mình dòng máu của hai dân tộc.

1. Bản Púng Bon, xã Pa Thom là nơi cư trú chủ yếu của người Công ở Điện Biên. Trong xã hội của người Công, ngôi nhà luôn là sự ưu tiên số một. Đã làm nhà là phải chọn địa thế đẹp, mặt hướng ra sông. Nhìn từ bên này sông Nậm Rốm, bản Púng Bon nằm cheo leo lưng chừng núi, những ngôi nhà mái xanh, đỏ xen kẽ vào nhau, nhiều màu sắc.

Ông Lò Văn Liên kể, theo luật tục cũ, có hai điều mà từ khi sinh ra cho tới khi chết đi, người Công phải tuân theo. Một là tuyệt đối không được lấy người của dân tộc khác làm vợ, chồng. Thứ hai, người cùng họ cách ít nhất 7 đời mới được kết hôn. Tôi hỏi tại sao người Công không được kết hôn với những dân tộc khác? Một thoáng suy tư, ông Liên bảo, cũng chẳng rõ, nhưng có lẽ là do khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ cũng như địa bàn sinh sống

Bản Púng Bon vốn nằm cách biệt, nép mình bên dòng Nậm Rốm. Cách duy nhất để tới nơi này là vượt qua sông Nậm Rốm. Trước đây, không có cầu, cũng chẳng có đường, Púng Bon như một thế giới khác. Nhiều người nhìn sang sông với một mặt e dè, lạ lẫm “Chắc thế nên họ chê không lấy người Công mình. Sau mãi thành cái lệ, vậy là các cụ cấm luôn”, ông Liên giải thích.

Ngồi đợi cả buổi, tôi mới gặp được ông Lò Văn Tha, Trưởng bản Púng Bon, Tay xách con cá, quần xắn cao quá đầu gối, ông Tha rửa vội tay pha trà mời khách. Kể về dân tộc mình, ông Tha cứ thao thao bất tuyệt như lâu ngày không gặp tri kỷ. “trước đây, cái thằng nhà báo lên đây thì chẳng ai dám nói chuyện đâu. Chúng nó cứ thấy người lạ là bỏ chạy. Không phải sợ đâu, tại chúng nó không biết tiếng phổ thông thôi”, trưởng bản Púng Bon rủ rỉ.

Bản người Công Púng Bon có hơn 40 hộ với hơn 200 nhân khẩu. Ông Tha bảo, nhiều đôi trai gái yêu nhau nhưng không thể đến với nhau vì là họ hàng. Bên dòng Nậm Rốm, bao nhiêu mối tình đơm hoa kết trái nhưng rồi héo tàn như cánh hoa ban gặp sương muối.

2. Từ ngày có con đường đất, cây cầu bắc qua sông Nậm Rốm, bản Púng Bon cũng có nhiều đổi khác. Việc lấy vợ chồng ở nơi khác, vốn là việc “kinh khủng”, chưa người Công nào ở bản Púng Bon dám mừng tượng. Nhưng rồi đã có một chàng trai người Công dám vượt qua luật tục cổ xưa. Đó là Lò Văn Thanh, người vẫn được biết tới là chàng trai “liều” nhất bản. Trong một lần xuống núi, Thanh gặp người con gái dân tộc Lào. Thanh như bị hớp hồn, đem về mất ngủ. Chàng trai người Công đấu tranh,

một bên là tiếng gọi con tim, một bên là luật tục bao đời của cha ông. Thanh đem bàn chuyện với bố mẹ, nhưng rồi chỉ nhận được cái lắc đầu dứt khoát. Biết chuyện, họ hàng, thậm chí cả bản nhìn Thanh với ánh mắt như người... trên trời rơi xuống... Nhưng rồi chàng thanh niên ấy vẫn quyết tâm đến với cô gái Lào xinh đẹp.

Sống với nhau nhiều năm, cặp đôi trai Công – gái Lào có với nhau gần chục mặt con, đứa nào cũng khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Ngẫm lại nhiều người bảo, có những luật tục không còn phù hợp, bỏ được lại hóa hay.

Cách đây 3 năm, cô gái người Công, Lạ Thị Bồng (SN1991) kết hôn với Quàng Văn Kim (SN 1987), người dân tộc Khơ Mú. Ngày cưới, hai bên gia đình tự làm lễ theo đúng phong tục của gia đình mình. Hôm sang dẫn dâu, Kim được một kỷ niệm nhớ đời.

Người Công có một tục lệ đó là té nước vào cả cô dâu, chú rể và hai họ trong lúc đưa dâu. Vừa ra khỏi dốc, Kim đã thấy anh em nhà Bồng đứng xếp thành hai hàng, tay lăm lăm nào chậu, xô nước, Kim lăm lăm: “Chuyện gì thế này?”. Chưa kịp định hình, chàng rể người Khơ Mú đã bị cả họ nhà gái hắt nước tới tấp mặt mày, đầu tóc quần áo ướt sũng như vừa tắm suối.

3. Trước đây, muốn lấy con gái người Công, các chàng trai bắt buộc phải ở rể. Thời gian ở rể tùy thuộc vào quy định của nhà gái. Người ít nhất một năm, trung bình 3-4 năm, có người thậm chí phải ở cả đời.

Ngày nay, tục lệ này chỉ còn áp dụng với những gia đình không có con trai. Các chàng trai sẽ phải ở rể, được dùng ruộng, nương của bố mẹ vợ để sản xuất, phụng dưỡng họ khi tuổi già. Và khi bố mẹ vợ mất, con rể vẫn phải ở lại để thờ cúng.

Trần Đăng Khoa (1986), quê gốc mãi Thái Bình theo bố mẹ lên Noong Luống (huyện Điện Biên) sinh sống, lập nghiệp. Một lần theo bạn vào Púng Bon xem hội, Khoa “say như điệu đờ” cô gái người Công – Quàng Thị Phim hơn mình 3 tuổi. Cưới Phim, Khoa phải ở rể nhưng được dựng nhà riêng. Khoa bảo, phong tục, tập quán khác nhau, nhiều việc không thể hiểu ngay nhưng ở mãi rồi cũng quen.

Nhà Phim không có con trai nên Khoa được giao lại toàn bộ ruộng nương để canh tác. Tôi hỏi, mỗi năm được nhiều lúa ngô không? Khoa nhảm tính rồi bảo, chắc cũng được 30 bao thóc, đủ ăn thôi. Giọng rất hiền, Khoa lại rủ rủ, giờ vợ chồng em chỉ mong hàng ngày có đủ cơm để ăn, cuộc sống hòa thuận.

“Dù cuộc sống còn nhiều khó khăn, nhưng đồng bào dân tộc Công ở Pa Thơm vẫn giữ được nhiều nét văn hóa độc đáo. Trẻ con được đến trường học cái chữ. Chính quyền địa phương cũng tổ chức nhiều lớp xóa mù chữ cho những người lớn tuổi. Đặc biệt, vấn đề hôn nhân, những luật tục cũ dần được xóa bỏ, nguy cơ cận huyết đã cơ bản được giải quyết” Ông Lò Văn Hoàn, chủ tịch UBND xã Pa Thơm

Người Công ở Điện Biên đến ngày nay vẫn giữ được những nguyên tắc trong hôn nhân, đó là việc kết hôn phải hoàn toàn tự nguyện, một vợ một chồng. Luật tục cũng nghiêm cấm việc ly dị hay đàn ông lấy nhiều vợ.

016. VƯƠNG TÂM/ Mừng Thanh thơm hương// Thời Nay.- Số 632.- Ngày 04/2/2016 - Tr.16

“Ruồi vàng, bọ chó, gió Tây Trang”, đó là hình ảnh của một xứ Mừng Thanh xa xưa, bạt ngàn hoa anh túc. Nhưng giờ đây vẫn những mùa mưa nắng ấy, một lễ hội hoa ban 2016 sắp diễn ra, đón chào một mùa lúa mới, bởi tiếng sấm đầu năm đã vang rền nơi thượng nguồn sông Đà và sông Mã...

Nhất Thanh

Tôi theo đò men triền sông Nậm Rốm, về với thành phố, trong nhịp thở của những con phố mới đang mọc lên. Những bông hoa chuối đỏ nghiêng nghiêng bên bờ sông khi làn sương đang dần tan trong ánh bình minh.

Nếu nhìn từ trên cao cánh đồng Mừng Thanh như một bông hoa ban ôm chặt lấy dòng sông Nậm Rốm. Bởi chính con sông này đã bao đời nay bồi đắp phù sa màu mỡ cho vựa lúa rộng nhất miền Tây Bắc này. Người lái đò kể chuyện rằng, sau chiến thắng Điện Biên Phủ, 1954, cánh đồng Mừng Thanh còn hoang hoải lắm, lác đác có nơi cả năm mới cấy được một vụ, còn lại các bản dân đều trồng cây thuốc phiện. Nhiều hố bom rải rác khắp nơi, đồng bào Thái phải nhờ đến các lực lượng quân đội và thanh niên xung phong san lấp mới trồng trọt lại được. Đã 62 năm trôi qua...

Mừng Thanh thực sự hồi sinh từ cái đận 1963, khi hàng nghìn thanh niên khắp nơi đổ về xây dựng Đập thủy lợi Nậm Rốm, để điều tiết cho cánh đồng rộng lớn tới 140km² này. Điện Biên thay đổi từ đây. Một năm hai vụ lúa với giống mới đem lại một thứ gạo thơm nức tiếng khắp nơi. Ngày nay, nói tới Điện Biên là ai cũng nhắc tới đặc sản gạo tám thơm, với câu ngạn ngữ truyền miệng rằng: “*nhất thanh, nhì Lò, Tam Than, tứ Tắc*”, nghĩa là trong bốn vựa lúa của Tây Bắc, so với Mừng Lò – Yên Bái; Mừng Than – Lai Châu; Mừng Tắc – Sơn La, thì Mừng Thanh của Điện Biên là rộng lớn nhất, và gạo cũng ngon nhất.

Nghe ông lái đò giải thích tôi mới hay vì sao gạo Mừng Thanh lại thơm đến vậy. Ngoài thổ nhưỡng do phù sa sông Nậm Rốm một phần thêm nữa còn do khí hậu khắc nghiệt nơi đây, chính là sự chênh lệch nhiệt độ giữa ban ngày và ban đêm ở Điện Biên, từ 5 đến 10 độ, nên đã tích được cái vị thơm dẻo và ngậy bùi mà thiên nhiên đã chứa trong hạt gạo. Nghe ông lái đò say sưa nói, chẳng mấy chốc chúng tôi đã cập lên bờ gần chợ lớn Mừng Thanh.

Phá đá cho ngày mai

Vừa lên chợ tôi may mắn gặp được ông Đỗ Vũ Xô ở tổ 1, xã Thanh Minh, TP Điện Biên, chính gốc Hà Nội, theo lời giới thiệu của một nhà bảo ở Điện Biên, ông Xô là một trong 600 chàng trai Hà Nội đã lên đây hồi năm 1963 để xây đập, rồi ở lại sinh cơ lập nghiệp. Gặp đồng hương như tôi, ông mừng lắm và thân thiện như đã quen nhau từ lâu. Dẫn tôi đi quanh chợ, vòng ra ngã ba đại lộ Võ Nguyên Giáp, Trần Đăng Ninh, rồi ông cùng đi lên Tượng đài chiến thắng Điện Biên trên đồi D1. Từ trên cao có thể nhìn thấy cánh đồng Mừng Thanh phía xa, một màu xanh miên man hút mắt. Ông Xô còn cho biết cánh đồng Mừng Thanh dài tới 20km và chiều rộng tới

7km, nằm lọt trong thung lũng lòng chảo Điện Biên. Cánh đồng còn ôm trùm tất cả các di tích cách mạng và lịch sử của tỉnh. Rồi ông chỉ về phía tây là khu tưởng niệm Mường Phăng, có di tích phòng làm việc của Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Còn phía bắc là cụm tượng đài “Bộ đội kéo pháo bằng tay” của đơn vị pháo binh và Anh hùng Tô Vĩnh Diện ở Nà Nhạn, cũng nằm bên con sông Nậm Rốm.

Còn kia nữa, ông chỉ về phía đập thủy lợi Nậm Rốm, hoàn thành cách đây hơn nửa thế kỷ. Trên ngọn đồi ở gần đập có khu nghĩa trang của 18 Thanh niên xung phong Phan Thị Ngọc, người Hà Nội. Chị đã hy sinh vào cuối tháng 12-1963, khi khoan đào bị vấp phải mìn còn sót lại. Ngọn đồi nghĩa trang ấy được đặt theo tên chị là “Đồi Ngọc”. Nói đến đây, ông Xô bồi ngùi nhớ lại cái đận cam go ấy, ngỡ không khác gì đoàn dân công hỏa tuyến đi phục vụ Chiến dịch Điện Biên Phủ. Ông bất ngờ đọc cho tôi nghe mấy câu thơ mà ông đã thuộc lòng từ khi lên đây: “Dân công đỏ đuốc từng đoàn. Bước chân nát đá, muôn tàn lửa bay. Nghìn đêm thăm thẳm sương dày. Đèn pha bật sáng như ngày mai lên” (Việt Bắc – Tố Hữu). Sau này nhà văn Nguyễn Khải cũng đã từng lên đây viết tác phẩm “Mùa Lạc” nói về những người xây dựng kinh tế mới ở Điện Biên.

Bất ngờ đài phát thanh hát vang ca khúc “Nhịp sống thành phố trẻ” của nhạc sĩ Huy Thông. Tôi bước nhanh xuống hơn 300 bậc đá với nhịp điệu sôi nổi do dàn đồng ca của Đoàn Nghệ thuật Hoa Ban Trắng biểu diễn. Một cái hẹn mới của cuộc viễn du về với một bản người Khơ Mú nằm trong lòng chảo Điện Biên, kề bên cánh đồng Mường Thanh.

Sẽ bừng lên hội hoa ban

Người lái xe ôm đi vòng vèo hồi lâu, bỏ tôi ở lại bên con đường nhỏ, rồi nói đó là đường vào bản Co Pục của người dân tộc Khơ Mú. Tôi lấy làm thú vị dò dẫm vào con đường nhỏ hai bên đầy hoa dã quỳ vàng ươm.

Bản Co Pục có 57 hộ người Khơ Mú chênh vênh trên sườn núi. Đó là một bản còn nhiều khó khăn cho dù ở ngay TP Điện Biên. Trước mắt tôi là những ngôi nhà sàn chông chênh giản dị gần như những ngôi nhà người Thái mà tôi đã từng biết. Gia đình đầu tiên ở bản Co Pục là gia đình chị Quàng Thị Thanh, chị đang cùng với mấy người chẻ tre đan nạt vui vẻ ngay bên đường vào bản. Tôi ngồi bên mấy người đàn bà và mấy đứa trẻ Khơ Mú trò chuyện. Bỗng dung có tiếng hát từ đâu, trong trẻo, ngọt ngào vắng tới. Những lời ca dân tộc Khơ Mú mà tôi không thể hiểu những giai điệu nghe quen lẫm. Thấy tôi chú ý lắng nghe, chị Thanh nói, đó là bài “Mưa rơi”. Rồi chị hỏi nếu tôi thích thì mấy người hát cho nghe. Tôi vội vã gật đầu, thế là cả ba người cùng hát. Một bài ca ước nguyện của mùa màng, rằng:

“Mưa rơi cho cây tốt tươi

Bóp chen l, chen cunh

Rõng ®íp tr`m hoa rung rinh theo giã

Bướm tung cánh bay vườn “

Nhìn khoe miệng của người đàn bà đã khô rạc vì cái nắng, cái rét Điện Biên hát về những hạt mưa mà thấy ngọt ngào làm sao. Càng nghe tôi càng mê đi vì dàn đồng ca đắm chất liêu trai miền sơn cước. Nó cứ mênh mang trong lời ca:

“Trên nương hương thơm nếp vàng

Mừng cười hé lên cùng.

Một ngào hương thơm bay bay theo gió

Những chim nương cùng nếp thơm

Nhưn mụ nó”

Dẫn tôi lên dốc vào sâu trong bản, bắt gặp chị Thanh dừng lại bên một ngôi nhà sàn đã cũ kỹ: Gia đình cụ Lò Thị sinh, người thuộc nhiều bài hát dân ca Khơ Mú. Cho dù đã cao tuổi, nhưng cụ Sinh vẫn nhanh nhẹn và có vốn liếng kha khá về những làn điệu cổ. Đó là những bài Tom của người Khơ Mú. Đó là những bài Tom của người Khơ Mú: Tom Kân Chơ (hát dao duyên), hay Tom Muôn (hát về mùa xuân), hoặc Tom Đương Knun (hát mừng đám cưới)... Tiếng chim họa mi hót lên trong veo trên bìa rừng. Những người đi kiếm củi và đi săn trên núi đang đi về bản. Ai cũng vui cười và bất ngờ có một cô bé nhảy chân sáo hát líu lo từ con dốc nhỏ. Thì ra tiếng hát đầu tiên mà tôi nghe được từ trên núi vọng xuống chính là giọng hát của cô bé này. Họ vui vì những cơn mưa sắp tới. Mùa lễ hội hoa ban sắp diễn ra đúng như ông trời đã định. Họ sẽ làm lễ cầu mưa và hát lên một bài Tom về mưa cho cánh đồng Mường Thanh tươi tốt mùa màng.

Trong hội hoa ban, bao giờ thanh niên người Thái cũng tổ chức ném còn. Lần này theo đúng hẹn, cứ hai năm một lần thanh niên người Lào hay người Hoa ở các bản biên giới gần nhau thường tổ chức giao lưu và cùng nhau ném còn vui hội xuân. Họ hát những bài ca dân tộc và nhảy múa vui mừng vui. Lại nghe nói kỳ hội hoa ban này, còn có cuộc thi “Ảnh đẹp Hoa Ban” và trưng bày ban nghệ thuật. Mùa xuân đang tới. Một mùa màng ngút ngát Mường Thanh đón chờ phía trước.

017. TÙNG LĨNH/ “Mùa say” Mường Nhé// Văn hóa.- Số 15-19.- Ngày 01/02/2016 - Tr.39

Già làng bản Tả Ko Khừ nói: Trong những ngày tết cổ truyền này, du khách đến với dân bản là bà con cảm thấy vui lắm rồi. Chưa kịp giải thích lý do cuộc viếng thăm “bắt đắc dĩ”, chúng tôi đã được già làng cùng bà con kéo vào mâm rượu. Với người dân tộc Hà Nhì nơi cực Tây của Tổ quốc này, cứ ngồi uống rượu nhâm nhi, mọi việc sẽ được giải quyết, tình cảm càng thêm gắn chặt...

Mặc cho cái lạnh như găm vào thịt da, vẫn vít nhiều tầng áo ấm, chúng tôi vẫn quyết định tới huyện vùng cao Mường Nhé, tỉnh Điện Biên để tận hưởng “mùa say” như nhiều người vẫn nói. Điểm dừng chân đầu tiên là xã Sín Thầu, nơi có cột mốc ba cạnh số 0 - nhiều người vẫn nói là một con gà gáy ba nước cùng nghe. “Mùa say” ở đây được ấn định là tháng 12 dương lịch, khi người dân đã thu hoạch ngô, lúa xong. Đó cũng là khi bà con dân tộc Hà Nhì nơi đây vui đón Tết cổ truyền. Trở chiều, tiết

trời giao thoa của năm cũ và năm mới đón chúng tôi bằng những đợt sương muối nặng hạt đổ xuống như mưa, khiến cái lạnh càng thêm tê tái, ngày cũng như bị rút ngắn lại nên tối nhanh hơn. Nhưng khi cảm nhận không khí chuẩn bị đón Tết ở UBND xã Sín Thầu và nụ cười tươi của những cô gái dân tộc Hà Nhì, cái lạnh trong chúng tôi phần nào vơi bớt.

Dẫn chúng tôi từ Đồn Biên phòng A Pa Chải xuống trụ sở UBND xã Sín Thầu chuẩn bị đón tết, Thiếu tá Nguyễn Đức Cảnh, Chính trị viên Đồn A Pa Chải, căn dặn rằng: “Đừng để quá chén đấy, nhớ theo tôi để còn về”. Theo lời Thiếu tá Cảnh thì thường trong cả tháng 12, người dân Mường Nhé và du khách thập phương đến đây đều được "say", vì 4 xã có người Hà Nhì sinh sống (Sín Thầu, Chung Chải, Sen Thượng và Leng Su Sìn) thay phiên nhau tổ chức đón Tết (mỗi xã 1 tuần). Cũng như mọi năm, chính quyền xã Sín Thầu tổ chức cho bà con đón Tết ngay tại sân trụ sở UBND xã. Vừa thấy chúng tôi, Bí thư Đảng ủy Pờ Mỳ Lế tay bắt mặt mừng, tươi cười và nói: “Quý hóa quá! Cuối năm bận rộn mà các anh chị lên được với bà con thế này thì con gì bằng”.

Xã Sín Thầu tổ chức ăn tết Hà Nhì tung bừng, có đến hơn trăm mâm cỗ, người dân địa phương đến tham dự gần như đông đủ cả. Ai cũng vui vẻ cười nói, chúc tụng nhau, cảm giác không còn khoảng cách giữa bản nọ với bản kia, gia đình này với gia đình khác, kể cả là không cùng dòng họ, thân tộc. Trong mâm cỗ của người Hà Nhì, có nhiều món ăn dân tộc, món nào trông cũng hấp dẫn và độc đáo. Thơm ngon là vậy, nhưng khi chúng tôi chưa kịp thưởng thức hết thì đã lâng lâng theo chén rượu mời của bà con. Nhấp từng ngụm rượu do chính người dân địa phương nấu, vị thơm nồng của rượu men lá rừng cho cảm giác như say như tỉnh hòa quyện với không khí rộn ràng, tung bừng của ngày tết. Không thể từ chối trước sự hiếu khách của người Hà Nhì, trong hơi men nồng ấm, ai cũng cảm thấy chiu chiu choáng khi tiếng chiêng, tiếng trống nổi lên. Không phân biệt du khách hay dân bản địa, mọi người cùng nhau nắm tay hòa mình vào điệu xòe đoàn kết. Vòng xòe mỗi lúc càng nói rộng, lửa trại được đốt to thêm, mọi người cùng nhau múa. Chúng tôi có cảm giác, lửa trại đang cháy giữa vòng xòe, cháy từ tay tôi sang tay em và cháy mãi trong tim đến mấy ngày sau vẫn còn cháy.

Trong mấy ngày Tết, vào ban đêm, mỗi khi lửa trại đốt lên, thanh niên, trai gái trong bản rủ nhau giao lưu văn nghệ bằng những lời hát, điệu múa mang đậm bản sắc Hà Nhì và cùng hòa mình trong những điệu xòe, điệu múa nón. Điều khiến du khách xem không thể rời mắt là những điệu múa truyền thống được kết hợp với các vật dụng lao động hàng ngày qua sự thể hiện của những chàng trai, cô gái trong trang phục dân tộc. Thấy chúng tôi say sưa đưa mình theo nhịp múa, già làng Pờ A Sinh, bản Tả Ko Khừ nói: “Múa nón của dân tộc Hà Nhì là một trong những nét đẹp khiến mỗi người thưởng thức phải say lòng đấy”. Bình thường, họ là những nông dân “chân lấm tay bùn”, nhưng khi bước lên “sân khấu”, nom không khác là mấy so với diễn viên chuyên nghiệp. Từng động tác đều mềm mại, uyển chuyển, duyên dáng, trông các cô, các chị đẹp như hoa ban rừng.

Sau chương trình Tết do UBND xã tổ chức, từ ngày thứ hai trở đi, ở mỗi bản (Tả Ko Khừ, Pờ Nhù Khò, Tá Miếu, A Pa Chải) mỗi nhà đều tổ chức ăn tết đông vui.

Bà con họ hàng, bạn bè gần xa và du khách cùng nhau nâng chén rượu mừng năm cũ qua, năm mới đến và mừng một năm mùa màng bội thu; thưởng thức bánh dày và các món ăn truyền thống Hà Nhì trong không khí đầm ấm, hạnh phúc bên nhau.

Càng về khuya, sương muối càng thêm nặng hạt, phủ dày trên tóc, trên vai và theo chúng tôi về tận Đồn Biên phòng A Pa Chải. Điều khiến chúng tôi cảm thấy ấm áp, phấn khởi hơn trong những ngày ở Mường Nhé, đó chính là hình ảnh các cán bộ, chiến sĩ của Đồn Biên phòng A Pa Chải vẫn “say” nhiệm vụ canh gác và tuần tra bảo vệ đường biên cột mốc. Thiếu tá Nguyễn Đức Cảnh, tâm sự: “Mỗi năm khi bà con vui đón Tết, thì nhiệm vụ bảo vệ trật tự an ninh biên giới của chúng tôi lại càng phải tăng cường hơn, nhằm đảm bảo cho bà con đón Tết an toàn, vui tươi trọn vẹn”.

Rời Sín Thầu, rời xa bản Hà Nhì nơi ngã ba biên giới về với thành phố ồn ào náo nhiệt, chúng tôi không thể nào quên tình cảm của bà con nơi đây dành cho mình. Càng không quên tình cảm gắn bó, đoàn kết của bà con trong xây cuộc sống mới ngày càng ấm no, tươi vui, đủ đầy nơi vùng phen dậu phía Tây của Tổ quốc.

018. TÔ VĂN BÌNH/ Sắc xuân ở Leng Su Sìn// Quân đội nhân dân cuối tuần.- Số 1049+1050.- Ngày 7/2+14/2 - Tr.16

Nhận nhiệm vụ “cắm bản” trong dịp Tết Nguyên đán, cán bộ, nhân viên Ban CHQS huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đưa người thân ở quê nhà lên xã Leng Su Sìn đón năm mới với đồng bào Hà Nhì. Niềm hạnh phúc sum vầy của họ đã hòa vào mùa xuân đoàn kết quân-dân trên mảnh đất biên giới thiêng liêng này.

Khi mưa phùn bắt đầu về với núi rừng Tây Bắc, chúng tôi theo bà Phan Thị Tường và chị Đường Thị Nga ngược xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đón năm mới cùng người thân. Chồng chị Nga là Trung úy QNCS Nguyễn Đức Thiện và con trai bà Tường là Thượng úy Nhâm Văn Vinh, nhân viên trinh sát Ban CHQS huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên... Xuân biên ải ấm no, bình yên đang hiện hiện trước mắt chúng tôi từ cây cầu treo mỏng manh như một nét vẽ, từ mạch nguồn câu chuyện Tết sum vầy, Tết quân-dân nơi đây...

Vừa thấy bóng dáng chúng tôi cùng bà Tường và chị Nga bước vào cổng nhà ông Chang Chang Phạ, cả hai anh Thiện, Vinh đã hớn hờ chạy ra tay bắt mặt mừng rồi khoe ba con lợn đen trĩu đang bị gông dưới sân: “Đến chiều, Trưởng bản trung tâm xã Leng Su Sìn Lý Kim Thành sẽ tổ chức cho thanh niên mổ lợn, bó giò, chế biến các món ăn truyền thống của đồng bào Hà Nhì làm cỗ để quân-dân đón Tết chung, đãi các khách quý miền xuôi bữa tối nay đây!”. Được lời như cởi tấm lòng, chị Nga thì thâm với chồng: “Em cất công lên đây ăn Tết và để “tuyển quân” đây nhé!”.

Sau một đêm ngon giấc, sớm mai thức dậy, đất trời biên ải trong veo như mắt trẻ con Hà Nhì. Ngay từ lúc đỉnh núi Chu Chê Xa đón những tia nắng lấp lánh xuyên qua cánh rừng già Gà Ma Thú, chúng tôi đã thấy đâu đây trong bản trung tâm xã Leng Su Sìn thập thình nhíp chày giã gạo làm bánh, ban đầu còn thưa thớt, sau rộn ràng, đồng loạt vang lên. Bộ đội Thiện, bộ đội Vinh lục tục dậy từ canh ba để đến từng nhà, vừa thực hiện nhiệm vụ vận động dân bản không đốt pháo và không nghe

kẻ xấu dụ dỗ truyền tà đạo trong dịp Tết, vừa giúp các hộ chuẩn bị mổ lợn. Người Hà Nhì ở đây cho rằng, gia đình nào mổ lợn đầu tiên đón năm mới sẽ được thần rừng ban phát nhiều lộc, may mắn. Biết vậy, chúng tôi cùng bà Tường giục chị Nga đến thăm nhà anh Sùng Chang Giá, đúng lúc cả gia đình đang xúm xít mổ lợn, bọn trẻ tút tút khoe áo mới. Sùng Chang Giá dừng tay dao, bảo: “Nhà mình năm nay ăn Tết to đấy, vì được mùa và có bộ đội huyện đến chung vui mà! Thịt hăn con lợn to này để cả nhà đón Xuân cho cái bụng nó vui thỏa thích”.

Chị Phù Sò Nu, vợ anh Sùng Chang Giá, thấy chúng tôi trò chuyện với chồng mình đã vào nhà lấy hai bộ váy áo mới rực rỡ sắc màu ra tặng bà Tường và chị Nga diện rồi mời đi chợ phiên để mua các món hàng chuẩn bị cho lễ cúng đầu năm mới chung của cả bản. Chị Nga trong trang phục truyền thống phụ nữ Hà Nhì, hai má ửng đỏ, miệng tủm tủm cười, đúng là có chuyện vui gì đó thôn thức từ đêm hôm qua đến giờ... vẫn chưa ngớt. Còn gia đình ông Chang Hồ Qua, hộ nghèo nhất ở đây năm nay cũng đón Tết ấm cúng hơn nhiều so với trước kia. Nhà ông có 9 khẩu, mấy năm trước một vụ phải thiếu đói tới 2 tháng. Nhiều cái Tết, nhà ông không có gạo ăn, nhìn các con đón Xuân mà phải mặc rách rưới, nghĩ lại thương đứt ruột. Nhưng hiện tại, nhờ Ban CHQS huyện Mường Nhé tháng 6 vừa qua quyên góp tiền mua giống lúa cao sản, cử bộ đội về giúp ngày công mở rộng diện tích canh tác ruộng bậc thang nên Tết này ông đã khấm khá, thóc ngô đầy nhà, lợn gà chắt chuồng, ông Qua quyết tâm cho đại gia đình mình đón Tết Bính Thân này trong no đủ.

Nhìn những miếng thịt lợn tươi ngon đang được phân loại từng món, lũ trẻ háo hức chờ được ăn cỗ mà chúng tôi thấy vui lây với gia đình ông. Ông Qua bảo: “Năm nay, cả nhà mình phấn khởi lắm, Tết mà thịt hăn một con lợn tạ thì còn gì bằng. Đặc biệt là có quả gan lợn xem may rủi cho mọi người!”.

Nếu người miền xuôi vào dịp Tết thường lấy chân gà xem vận mệnh cho cả năm thì đồng bào Hà Nhì ở đây lại có tục đoán may rủi cho nhà mình trong năm mới qua lá gan lợn. Mâm cỗ Tết của họ không thể thiếu các món ăn như: A gạ a ú (làm bằng ruột non của con lợn luộc chín, tẩm ướp hàng chục thứ gia vị chua cay); a gạ xà be (thịt lợn băm nhỏ, trộn vò cây me tròn làm nước chấm); xà iu ì be (sườn lợn băm, trộn hạt mắc khén gói lá dong rừng) và bánh giầy làm từ gạo nếp nướng với vừng, lạc giã nhuyễn rồi cắt nhỏ, rán giòn. Mỗi món đều có hương vị và cách chế biến khác nhau, nhưng quan trọng nhất là lúc ăn vẫn phải nghi ngút khói...

Chính trị viên Ban CHQS huyện Mường Nhé Pò Chí Linh mời chúng tôi tham gia văn nghệ với đồng bào ở giữa sân Nhà văn hóa bản trung tâm xã Leng Su Sìn. Bà Tường, chị Nga đã hòa vào điệu nhảy sạp của người Hà Nhì... Nhìn từng đôi nam nữ mang bộ trang phục truyền thống rực rỡ sắc màu và bộ đội tay trong tay nhịp nhàng, Trưởng bản Lý Kim Thành siết chặt tay chúng tôi: “Năm sau các nhà báo lại lên đây ăn Tết với người Hà Nhì mình nhé! Bà con mình dễ say cái tình lắm, đã quen một lần rồi là nhớ mãi, không quên được đâu!”.

019. QUỐC TUẤN/ Tuần Giáo - Điện Biên: Trình diễn trang phục dân tộc truyền thống đầu xuân// báo<http://www.baovanhoa.com.vn>.- Ngày15/02/2016

Hòa cùng không khí chung của cả nước, sáng 4 Tết, tại trung tâm huyện Tuần Giáo (Điện Biên), Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tuần Giáo tổ chức buổi giao lưu văn nghệ Chào xuân Bính Thân của các đội văn nghệ quần chúng thị trấn Tuần Giáo và các xã Quài Tở, Pú Nhung, Quài Cang, Rạng Đông, Phình Sáng... tham gia.

Tổ chức chương trình trình diễn trang phục dân tộc truyền thống 5 dân tộc của các diễn viên thị trấn Tuần Giáo, xã Pú Nhung, Ta Ma, Rạng Đông, Phình Sáng, Quài Tở, góp phần gìn giữ những trang phục truyền thống, đậm đà bản sắc dân tộc trên địa bàn huyện. Tổ chức các môn thể thao như: Bóng chuyền hơi; Tù lu, kéo co, tung còn, thi giã bánh dày, thu hút đông đảo nhân dân tham gia cổ vũ và hưởng ứng.

Từ ngày mùng 3 đến ngày 10 tết Bính Thân, 19/19 xã, thị trấn tổ chức trên 50 buổi giao lưu văn nghệ, thu hút đông đảo các diễn viên quần chúng khu vực tham gia hưởng ứng; các loại hình văn hóa dân gian được nhân dân khai thác sinh động, lồng ghép các hoạt động lễ hội đầu năm như: Mừng thọ, gặp gỡ đầu xuân của các tổ chức, các hội đồng hương..., nhà văn hóa xã, bản hoạt động có hiệu quả các loại hình hoạt động sinh hoạt cộng đồng.

Các khối Đồng Tâm, khối Thắng Lợi, khối 20/7, bản Chiềng Khoang, Chiềng Chung và một số cụm bản ở thị trấn Tuần Giáo; các cụm vùng cao Pú Nhung, Tỏa Tình, Phình Sáng, Tênh Phong và các cụm vùng sâu Mường Thín, Mường Mùn, Mùn Chung... đều tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ theo kế hoạch, thu hút đông đảo các diễn viên quần chúng tham gia hưởng ứng.

Các hoạt động Thể dục thể thao diễn ra sôi nổi từ huyện đến cơ sở, nhân dân đã tổ chức nhiều môn thể thao truyền thống như: kéo co, ném còn, đẩy gậy, tù lu, ném pao, thi giã bánh dày, chọi gà... Các hoạt động giao hữu bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, cờ vua, cờ tướng... được tổ chức ở thị trấn Tuần Giáo và các thị tứ Minh Thắng, Huổi Lóng, Rạng Đông - Phình Sáng và trung tâm các xã Tỏa tình, Pú Nhung... để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng quần chúng nhân dân.

020. HOÀNG HÒA/ Thiếu tướng Công an kể về lần đụng độ với tội phạm ma túy có súng// <http://infonet.vn>.- Ngày 09/02/16

Thiếu tướng Sùng A Hồng - Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên trưởng thành từ lính trinh sát ma túy. Ông là một trong những sỹ quan cấp tướng của lực lượng Công an nhân dân đã nhiều lần vượt qua lần ranh giữa sự sống và cái chết chỉ trong gang tấc.

Thiếu tướng Sùng A Hồng là "kho" tư liệu của lực lượng phòng chống ma túy ở đơn vị Công an nơi địa đầu Tây Bắc. Ông được bổ nhiệm Thiếu tướng, Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên từ năm 2013. Hồi ông làm trinh sát, ông nổi tiếng là người gan dạ, dũng cảm, nhiều lần bị thương khi truy bắt tội phạm ma túy.

Năm 1998, khi Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy PC17 (nay là PC47) Công an tỉnh Điện Biên được thành lập, ông là một trong 15 cán bộ chiến sỹ về đầu quân cho đơn vị này.

Chỉ sau một thời gian ngắn, Phòng PC17 đã trở thành “tay công” chính trong trận tuyến phòng chống tội phạm ma túy. Trong báo cáo thành tích đề nghị tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang thời kỳ đổi mới (2012), trong 10 năm trở lại đây, Phòng PC47 Công an tỉnh Điện Biên đã điều tra, làm rõ 5.973 vụ, bắt giữ 8.535 đối tượng, thu giữ 871 kg thuốc phiện, 186,2 kg heroin, 17.234 viên ma túy tổng hợp, 44 súng các loại, 154 viên đạn, 19,1 kg thuốc nổ và 20 tỷ đồng...

Có lẽ cũng hiếm có đơn vị nào có lực lượng thiện chiến như ở đây. 90% quân số của Phòng PC47 được tặng thưởng Huân chương chiến công các hạng và bằng khen Chính phủ và Bộ Công an, một cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Cá nhân anh hùng tạo nên tập thể anh hùng. Trong cuộc đụng độ khốc liệt này, 1 cán bộ và 2 quân chúng đã anh dũng hy sinh, hơn 45 lượt cán bộ chiến sĩ của đơn vị bị thương và phải điều trị phơi nhiễm HIV.

Trong hành trình đánh án ma túy, Thiếu tướng Sùng A Hồng đã phải trải qua hàng chục tình huống nguy hiểm, tính mạng ngàn cân treo sợi tóc. Theo lời kể của Đại tá Phạm Duy Cảnh, Trưởng phòng CSĐT tội phạm - người đã kề vai sát cùng Thủ trưởng của mình trong nhiều lần đụng độ với đám tội phạm ma túy hung hãn kể lại, Thiếu tướng Hồng đã vài chục lần đối mặt với tội phạm có vũ khí nóng, những lần ngã xuống vực sâu hay bị nước lũ cuốn trôi.

Nhưng Thiếu tướng Sùng A Hồng có 2 chuyện nổi tiếng đã trở thành giai thoại đó là việc anh được bọn ma phi a Tam Giác Vàng treo giải 100.000 USD cho ai lấy được mạng Sùng A Hồng; và lần anh bị đối tượng chĩa súng vào bụng bóp cò...

Hồi Phòng PC47 mới được thành lập, Sùng A Hồng đang giữ cương vị Đội trưởng trinh sát, dẫn đầu một tổ công tác triệt phá đường dây ma túy do Mùa A Dế và Mùa A Pó ở Na U, Điện Biên cầm đầu. Tổ công tác tổ chức đón lõng đối tượng ở khu vực Na Hai, xã Sam Mứn, huyện Điện Biên. Khi phát hiện có 2 đối tượng nằm trong đường dây xuất hiện, Sùng A Hồng và đồng đội bất ngờ lao ra quật ngã đối tượng. Nhưng 2 tên "người rừng" to như trâu mộng, tuy bị bất ngờ vẫn chống trả quyết liệt. Sùng A Hồng ôm ghì lấy tên Mùa A Dế. Cả anh và đối tượng đều lăn xuống vực.

Trong khi anh đang ghì nghiêng và dùng cùi trỏ giáng nhiều đòn vào mặt hắn thì anh thấy mạng sườn đau nhói bởi một vật cứng thốc ngược vào nách đến khó thở kèm theo một tiếng... cạch khô không khốc của kim hỏa súng ngắn.

Ngay lập tức, Sùng A Hồng giáng cho hắn 3 đòn quyết định, tên này ngã vật ra bất động, khẩu súng K54 trong tay hắn văng ra xa. Hóa ra hắn đã rút súng chĩa vào ngực Sùng A Hồng bóp cò nhưng rất may đạn bị lép.

Kể lại kỷ niệm "lạnh người" đó, Thiếu tướng Hồng cười vui: "Đánh án cũng cần có duyên, khi giáp mặt với tội phạm, bên cạnh lòng dũng cảm thì cán bộ công an phải mưu trí và trong nhiều trường hợp cần cả cả yếu tố may mắn nữa".

021. HOÀNG HÀ/ Hai “ông trùm” và bí mật kinh hoàng trong những chuyến “hàng” Tết// <http://infonet.vn>.- Ngày 08/02/2016

Đứng ở trên đỉnh Tăng Quái, bản Pu Cai, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng (Điện Biên) hiện lên như một chằm nhỏ giữa đại ngàn xa thẳm.

Pu Cai theo tiếng Mông có nghĩa là “bằng phẳng” nhưng từ nhiều năm nay, đây là một “địa bàn” nóng bỏng, gập ghềnh về hoạt động của tội phạm ma túy với những “ông trùm” nổi danh cùng các đường dây ma túy cực khủng. Đáng chú ý, các đối tượng này thường sử dụng thời gian cuối năm, dịp Tết Nguyên đán để vận chuyển những chuyến hàng cực lớn...

Pu Cai không bình yên

Đường lên Pu Cai những ngày giáp Tết ồn ã sôi động. Thỉnh không như vỡ tan bởi tiếng rú ga của những dòng xe máy phóng như bay của đám thanh niên người Mông đội mũ bảo hiểm gắn kính đen, kín cầm chờ theo những cô gái Mông ăn mặc sặc sỡ. Thiếu tá Trần Trung Kiên, Phó trưởng phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên trực tiếp cầm lái đưa tôi vào mục kích “biệt phủ” của anh em “ông trùm” ma túy Sùng A Dua và Sùng A Minh.

Giữa đại ngàn xanh thẳm cùng với những ngôi nhà gỗ thấp lè tè, hai căn “biệt phủ” hiện lên bề thế, nổi bật với tường sơn màu trắng cùng mái ngói đỏ tươi. Nghe nói, để hoàn thiện 2 căn biệt thự trên đỉnh núi này, hai “ông trùm” Dua và Minh đã “ném” hơn 30 tỷ đồng vào mỗi căn. Chưa kể để xe tải có thể chở vật liệu lên đến đây, anh em nhà Dua đã thuê cả chục chiếc máy xúc, ngày đêm âm ào móc đất mở đường to gấp mấy lần đường liên thôn, liên bản ở Điện Biên Đông.

Anh em Sùng A Dua và Sùng A Minh là hai đối tượng cầm đầu cộm cán trong đường dây ma túy từ Tam Giác Vàng về Điện Biên rồi đi Lào Cai và Trung Quốc. Từ năm 2007 đến thời điểm bị bắt (năm 2015), các đối tượng trong đường dây này đã mua bán, tiêu thụ trót lọt hơn 1.500 bánh heroin.

Theo Đại tá Phạm Duy Cảnh, Trưởng phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên, những công bố trong đường dây ma túy này chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm”. Con số 1.500 bánh heroin là những gì cơ quan điều tra đã chứng minh và buộc tội được chúng, còn thực tế thì lớn hơn gấp hàng chục lần. Qua lời khai của các đối tượng cùng với số tài sản của hai đối tượng là biết “tâm vóc” và quy mô của đường dây ma túy này.

Cách đây gần chục năm, Pu Cai đã được lực lượng phòng chống ma túy Công an tỉnh Điện Biên đánh dấu đỏ, bởi đây chính là điểm trung chuyển ma túy từ Lào về Mường Ảng sau đó đi các địa phương khác. Trong cuộc đụng độ với bọn tội phạm, hơn một lần máu các chiến sĩ Công an đã đổ xuống.

Chia sẻ về vụ án xảy ra dịp giáp Tết cách đây hơn 10 năm, Thiếu tá Trần Trung Kiên kể lại: Đợt đó, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy và Công an huyện Tuần Giáo triệt phá một đường dây ma túy từ Na U (Điện Biên) về xã Ảng Cang. 3 đối tượng bị

bắt cùng 8 bánh heroin nhưng tên cầm đầu là Lò Văn Nghị (SN 1967) ở Pu Cai, Ảng Càng đã bỏ trốn và bị Công an tỉnh Điện Biên phát lệnh truy nã đặc biệt.

Đêm 24 tháng Chạp năm 2004, qua nguồn tin của quần chúng, Thiếu tá Nguyễn Minh Đức, cán bộ Phòng Cảnh sát hình sự đã chỉ huy một tổ công tác ập vào bắt giữ tên Lò Văn Nghị đang ăn náu trong nhà bố mẹ đẻ. Phát hiện Công an, tên Nghị đã móc quả lựu đạn trong túi, giật chốt ý định “ăn thua” với lực lượng truy bắt.

Rất nhanh, Thiếu tá Đức lao đến bóp chặt tay đối tượng không cho hấn thả tay để quả lựu đạn đã rút chốt không bật mỏ vệt gây nổ sát thương lực lượng truy bắt và cả nhà tên Lò Văn Nghị. Cả nhà tên Nghị gồm 5 người cầm gậy, đồ đạc lao vào quật, đánh túi bụi Thiếu tá Đức nhằm giải vây cho tên Nghị.

Bị đánh đến trọng thương, máu me đầm đìa nhưng Thiếu tá Đức quyết ghi chặt đối tượng, không cho hấn buông tay khỏi quả lựu đạn. May mắn là ngay sau đó các chiến sĩ đã ập vào ứng cứu, bắt giữ được tên Nghị và vô hiệu hóa quả lựu đạn...

Chân dung hai “ông trùm”... mù chữ

Trở lại vụ án Sùng A Dưa và Sùng A Minh cầm đầu đường dây ma túy buôn bán 1.500 bánh heroin. Đây là đường dây ma túy lớn nhất từ trước đến nay được khám phá trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Dưa sinh năm 1982, Minh ít hơn anh trai hấn 2 tuổi.

Dù đã học hết lớp 1, nhưng 2 đối tượng hầu như không biết chữ, nói tiếng Kinh bập bẹ nhưng ngay sau khi gia nhập đội "quân trắng" Tây Bắc, tham gia buôn bán ma túy mới chỉ cách đây chưa đầy 10 năm nhưng Dưa và em trai hấn thực sự đã trở thành “ông trùm” có máu mặt trong giới buôn hàng Tây Bắc và nhanh chóng nổi danh ở khu Tam Giác Vàng.

Sùng A Dưa tham gia đường dây ma túy từ năm 2006. Năm 2007 hấn đưa em trai gia nhập đường dây của mình. Không kém cạnh anh trai, Sùng A Minh nhanh chóng thiết lập đường dây riêng với những đệ tử ruột gồm toàn những anh em họ hàng như: Hạng A Thi (SN 1995) ở bản Phủ Lồng B, xã Pu Nhi; Sùng A Sính (SN 1991) ở bản Thẩm Châu, xã Chiềng Sơ (Điện Biên Đông); Sùng A Chạ (SN 1986) ở bản Pu Cai, xã Ảng Càng, huyện Mường Ảng; Hạng A Minh (Minh “con” – SN 1986) ở bản Phủ Lồng B, xã Pu Nhi; Phàng Lịch Sử (SN 1968) ở bản Dư O A, xã Noong U, huyện Điện Biên Đông (Điện Biên)...

Khách mua ruốt của anh em nhà Dưa là Lý Seo Chư (SN 1967) ở thôn Nì Sĩ 2; Lý Seo Chứ (SN 1975) ở thôn Pha Long, xã Pha Long, huyện Mường Khương (Lào Cai) cùng hai đối tượng người Trung Quốc.

Mặc dù không nói sõi tiếng Kinh và hầu như chỉ biết mỗi kí tên nhưng anh em nhà Dưa và Minh lại rất giỏi buôn ma túy và đếm tiền USD. Nếu như Dưa chỉ thích sưu tầm vàng, USD và thích những cuộc chơi tới bến có thể “thối” cả mấy chục ngàn USD một đêm thì Minh lại thích nhà sưu tầm xe đẹp.

Đến thời điểm bị bắt, Sùng A Minh đang sở hữu 6 con xe mới cáu cạnh, "bét nhất" là chiếc bán tải trị giá khoảng 800 triệu đồng, còn lại trong gara xe của hấn là 5 chiếc Toyota Parado, Lexus 750 có giá gần chục tỷ đồng.

Nổi danh là những tay chơi khét tiếng, anh em nhà Minh mỗi tháng đôi lần đánh xe xuống Hà Nội du hí, ăn chơi ở các nhà hàng sang trọng trong phố cổ cùng đám em út. Thích con xe mới nào, anh em Minh thay con xe mới khác rồi đăng kí biển Hà Nội phóng về Điện Biên.

Giao thừa năm 2013, các trinh sát Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên đã bị hai anh em tên này “qua mặt”.

Đêm hôm đó, qua nguồn tin quần chúng, các trinh sát biết được anh em nhà Dưa dùng 2 xe đi giao hàng. Các trinh sát phối hợp với tổ công tác lực lượng Cảnh sát giao thông giăng lưới trên đỉnh đèo Cò Chạy thuộc Quốc lộ 12. Chiếc xe đầu tiên do Dưa điều khiển, lực lượng CSGT đã ra hiệu dừng xe kiểm tra hành chính. Khi khám xe Dưa, các trinh sát cùng lực lượng CSGT không phát hiện được gì. Đến xe của Minh đi sau chừng 30 phút, tổ công tác khác phát hiện tới một bao vải vút chông chơ bằng ghế sau. Khi kiểm tra, thấy có đến 8 tỷ đồng nhưng vì không có cơ sở chứng minh hành vi phạm tội nên hai anh em “ông trùm” này được tiếp tục lên đường. Tất nhiên trước khi lên xe, Sùng A Minh còn lớn tiếng đòi sẽ kiện lên tận Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên vì Công an dám “tùy tiện” dừng xe của hắn!?

Nhưng đi đêm nhiều có ngày gặp ma, từ việc bắt giữ Hạng A Thi và Sùng A Nénh là hai đệ tử ruột của Sùng A Minh đang vận chuyên 37 gam heroin đi bán lẻ, Ban chuyên án đã đấu tranh, để rồi 2 tên này đã dần hé lộ những chuyến hàng khủng đầu tiên và khai ra những tên đồng bọn.

Tiếp tục đấu tranh mở rộng vụ án, Cơ quan Công an đã bắt giữ được những tên cầm đầu là Sùng A Minh, Vàng Seo Chứ, Lý Seo Chư, Hạng A Minh, Sùng A Chạ... Tên cầm đầu Sùng A Dưa hôm đó vô tình sang Lào du hí, thấy động đã trốn biệt tăm. Còn Sùng A Minh khi đó đã lên xe Toyota Parado cầm theo mấy tỷ đồng chạy trốn về Hà Nội. Đến Xuân Mai hắn vút xe ở rệ đường rồi đón taxi chạy lên Lào Cai định trốn sang Trung Quốc. Nhưng hắn cũng bị các trinh sát đón lõng và bắt giữ ngay ở địa bàn huyện Mường Khương.

Chuyên án kết thúc, và bí mật của đường dây này cùng những chuyến hàng cực lớn được vận chuyển trong dịp Tết Nguyên đán đã dần hé lộ...

Bí mật những chuyến “hàng” Tết

So với các đường dây ma túy thông qua nhiều khâu với sự tham gia của nhiều đối tượng, thành phần, địa phương khác nhau, thì anh em nhà Dưa và Minh thiết lập đường dây gồm toàn người nhà, trực tiếp sang Lào mua tận gốc bán tận ngọn, không qua bất cứ khâu trung gian nào.

Với những thủ đoạn vận chuyển cực kỳ tinh vi “vô tiền khoáng hậu”, chúng đã thực hiện thành công nhiều chuyến hàng lớn. Theo Trung tá Mai Xuân Khuyển, điều tra viên trực tiếp vụ án này trao đổi với PV Infonet, mỗi chuyến chuyên hàng, Dưa và Minh ít là 40 bánh, nhiều là 100 bánh. Thủ đoạn của Dưa và Minh và đám đệ tử như Sùng A Chạ, Hạng A Minh, Hạng A Thi... (đều là những người họ hàng) là sang Lào mua heroin, sau đó ngụy trang cất giấu trong bình xăng, cửa xe ô tô sau đó đưa về Điện Biên tiếp tục cất giấu, tìm thời điểm thuận lợi tiêu thụ.

Chúng thường sử dụng thời gian Tết nguyên đán để vận chuyển ma túy từ Điện Biên lên Lào Cai. Và các chuyến hàng đều có số lượng ma túy cực lớn. Quá trình đi hàng, bọn chúng đều tổ chức hai chuyến xe, chiếc đi trước, chiếc đi sau sẵn sàng “phím” tín hiệu nếu phát hiện có Công an trên đường. Chính vì thủ đoạn tinh vi như vậy, các đối tượng đã thực hiện được nhiều phi vụ trót lọt.

Đến thời điểm này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên có đủ chứng cứ kết luận: Từ năm 2007 đến năm 2014, Sùng A Minh đã 24 lần mua bán trái phép 1.076 bánh heroin (trọng lượng hơn 347kg) đã tiêu thụ trót lọt. Năm 2007, hắn tiêu thụ trót lọt 61 bánh (trọng lượng 19,5kg); năm 2010 đến khi bị bắt mỗi năm hắn tiêu thụ từ 150 đến 200 bánh.

Cùng với Minh, Sùng A Chạ đã 24 lần mua bán trái tiêu thụ trót lọt 1.010 bánh heroin (trọng lượng 324kg) đã tiêu thụ trót lọt; Ly Seo Chur đã 19 lần mua bán, tiêu thụ trót lọt 932 bánh heroin (trọng lượng 307 kg); Vàng Seo Chur mua bán trái phép và tiêu thụ trót lọt 90 bánh heroin (trọng lượng 31 kg); Hạng A Minh đã 10 lần mua bán trái phép 735 bánh heroin (trọng lượng 244kg).

Trung tá Mai Xuân Khuyến, điều tra viên Phòng PC47 Công an tỉnh Điện Biên – người trực tiếp thụ lý điều tra vụ án này cho biết, đến thời điểm này, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên đã tiến hành tạm giữ và kê biên các tài sản gồm: 7 xe ô tô (1 xe Toyota Lexus, 2 xe Toyota Prado, 1 xe Land Cruiser V8, 1 xe Toyota Hilux...), 1,33 tỉ đồng tiền mặt, 1 sổ tiết kiệm 2 tỉ đồng, 1 khẩu súng, 97 viên đạn, kê biên nhiều ngôi nhà ở ngay trung tâm TP Điện Biên Phủ và 1 trang trại rộng 16ha trị giá hơn 10 tỉ đồng của các đối tượng ở huyện Bắc Quang (Hà Giang).

Được biết, việc bắt giữ các đối tượng cũng cực kỳ gian nan và nguy hiểm bởi các đối tượng ở biệt lập, được anh em họ hàng bảo vệ. Ngay cả hôm bắt Vàng Seo Chur ở Pha Long, Mường Khương (Lào Cai) là một ví dụ. Vàng Seo Chur là một trong 4 khách hàng mua ma túy chủ yếu của anh em nhà Sùng A Dưa.

Đến khi bị bắt, Chur đã mua hơn 1.000 bánh heroin. Hôm bắt Chur các trinh sát phối hợp với bộ đội biên phòng đồn Pha Long tổ chức bắt tên này ngay khi hắn đang đi chơi Tết Mông. Qua nguồn tin của quần chúng, các trinh sát đã bám theo hành tung của hắn và bí mật bắt giữ tên này làm hắn không kịp trở tay...

Các đối tượng bỏ trốn đang có lệnh truy nã đặc biệt: Sùng A Dưa (SN 1982 – anh trai Minh); Sùng A Hù (SN 1990); Sùng A Ly (SN 1985); Sùng A Minh (Sn 1980); Giàng Bia Dính (SN 1983) trú tại bản Pu Cai, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng; Sùng A Pó (SN 1987) trú tại bản Tà Té, xã Nông U; Lầu Dứa Đé (SN 1971) trú tại bản Xa Dung B, xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Giàng Xuân Dìn (SN 1987) trú tại thôn Tả Lủ, xã Tả Ngải Chồ; đối tượng tên Lý Seo Sinh và Lý A Tĩnh trú tại xã Pha Long, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai...

022. Tóm gọn kẻ quần 5 bánh heroin ở bụng// <http://doanhnghiepvn.vn>.- Ngày 07/02/2016

Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Cục Hải quan vừa tóm gọn kẻ quán 5 bánh heroin ở bụng và 1 súng tự chế.

Tin tức trên báo Pháp luật Plus, theo thông tin mới nhất từ, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Cục Hải quan cho biết: Sáng ngày 5/2 CQĐT đã phá thành công chuyên án ma túy, bắt quả tang một đối tượng mua bán trái phép 5 bánh heroin và một khẩu súng tự chế.

Cụ thể vào hồi 7h30' cùng ngày, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp với Cục Hải quan tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực Khối 1, thị trấn Mường Chà, tỉnh Điện Biên phát hiện đã tóm gọn đối tượng Phàng A Tùng (SN 1977 trú tại bản Phi Lĩnh 3, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Lai Châu vào thuê phòng tại nhà nghỉ Thái Bình trên địa bàn huyện có nhiều biểu hiện nghi vấn.

Sau khi nhận được thông tin từ chủ nhà nghỉ, Phòng cảnh sát điều tra – Công an tỉnh điện biên phối hợp với Cục Hải quan bố trí lực lượng bao vây phía ngoài nhà và tiến hành cho một tổ công tác ập vào phòng 302 nghỉ Thái Bình mà đối tượng Phàng A Tùng đang thuê nghỉ.

Theo tin tức trên báo Vnexpress, qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong người Tùng, cảnh sát thu 5 bánh heroin quán quanh bụng, tổng trọng lượng trên 1,7kg. Nghi can khai mua số ma túy trên tại khu vực biên giới Việt - Lào, mang về huyện Mường Chà bán kiếm lời cho các con nghiện trong dịp tết Bính Thân thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Hiện vụ việc đang được cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục đấu tranh mở rộng, điều tra, làm rõ.

023. PHÚC NGUYỄN/ Hải quan Điện Biên phối hợp bắt giữ 2 vụ ma túy lớn// Pháp Luật.- Số 51.- Ngày 20/2/2016 - Tr.9

Đội Kiểm soát phòng, chống ma túy Cục Hải quan tỉnh Điện Biên và PC47 Công an tỉnh Điện Biên sáng 5/2/2016 đã phối hợp thực hiện chuyên án đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, bắt quả tang đối tượng Phàng A Tùng tại khu vực nhà nghỉ Thái Bình, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đang có hành vi vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Tang vật thu tại hiện trường là khoảng 5 bánh heroin. Trước đó, vào hồi 14h30 ngày 04/2/2016, lực lượng công tác khi làm nhiệm vụ tại bản Ten Lúa, xã Núa Ngam, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã phát hiện hai đối tượng Và A Sinh và Vừ A Dính cũng có hành vi mua bán trái phép 350 gam ma túy, đồng thời thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

024. KK/ Điện Biên: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh// Giáo dục và Thời đại.- Số 47.- Ngày 24/2/2016 - Tr.2

Sở GD&ĐT vừa tổ chức Hội thi giáo viên (GV) dạy giỏi cấp tỉnh, năm học 2015-2016. Tham gia hội thi có hơn 700GV thuộc 4 cấp học. Thí sinh phải trải qua 3 phần thi: Sáng kiến, kinh nghiệm, kiểm tra năng lực và thi giảng. Thời gian thi giảng diễn ra từ ngày 23/2 – 5/3/2016. Hội thi không chỉ tuyển chọn, công nhận và vinh

danh GV đạt danh hiệu dạy giỏi cấp tỉnh mà còn là căn cứ đánh giá thực trạng đội ngũ, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho GV, đáp ứng yêu cầu đổi mới.

025. BÙI HẰNG/ Điện Biên: 36/40 trường tham gia SEQAP đạt chuẩn quốc gia// Đại đoàn kết.- Số 48.- Ngày 17/2/2006 - Tr.14

Ngày 16/2, thông tin từ Phòng Giáo dục Tiểu học (Sở GD&ĐT Điện Biên) cho biết, toàn tỉnh có 36 trên tổng số 40 trường tham gia Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) đạt chuẩn quốc gia (90%).

Trong đó, có 33 trường mức độ 1 và 3 trường mức độ 2; có 40/40 trường với 100% học sinh học 2 buổi/ngày; tỷ lệ học sinh bán trú ăn trưa tại trường tăng lên (9.532/15.221 học sinh ăn trưa, trong đó 5.735 học sinh được Dự án hỗ trợ, 3.797 học sinh ăn trưa từ việc huy động xã hội hóa). Được biết, Điện Biên là 1 trong 36 tỉnh thực hiện tham gia SEQAP.

026. LP/ Điện Biên có 64 trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học// <http://giaoducthoidai.vn>.- Ngày 15/2/2016

Đến năm học 2015 - 2016, cấp tiểu học tỉnh Điện Biên đã có 64/175 trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học, chiếm 36,6%, với 1396 lớp, 26.671 học sinh, trong đó có 11.361 học sinh nội trú.

Năm học 2012-2013 cấp tiểu học tỉnh Điện Biên mới có 26 trường, 524 lớp, 8747 học sinh. Như vậy, sau 3 năm, tỉnh này đã có thêm 38 trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học. Đây là một con số thực sự ấn tượng.

Thầy Đào Thái Lai - Trưởng phòng Giáo dục Tiểu học (Sở GD&ĐT Điện Biên) - cho biết: Rất vinh dự cho tỉnh Điện Biên, lần đầu tiên trong lịch sử giáo dục Việt Nam, ngày 17/7/2009, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Thiện Nhân đã chủ trì Hội nghị về trường phổ thông dân tộc bán trú dân nuôi tại thành phố Điện Biên Phủ.

Phó Thủ tướng đánh giá cao về mô hình bán trú dân nuôi nói chung, và tỉnh Điện Biên nói riêng, đồng thời chỉ đạo bắt đầu từ năm học 2009-2010, phải tập trung thực hiện ngay phương châm “ba đủ” (đủ ăn, đủ quần áo, đủ sách vở) cho học sinh miền núi khi đến trường.

Từ mô hình sự tự nguyện của người dân và học sinh, sự trăn trở của đội ngũ quản lý và giáo viên về chất lượng giáo dục vùng đặc biệt khó khăn, qua nhiều năm củng cố và từng bước hoàn thiện, đến nay trường phổ thông dân tộc bán trú đã trở thành một loại hình trường chuyên biệt tại địa bàn miền núi tỉnh Điện Biên để đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản nâng cao chất lượng toàn diện giáo dục hiện nay.

Đây là một cơ hội đến trường và bước ngoặt đáp ứng việc nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh dân tộc ít người thuộc vùng khó khăn.

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai mô hình này ở tiểu học cũng bộc lộ những bất cập như, nơi ở của học sinh còn chật chội, thiếu thốn, chưa đáp ứng đủ nhu cầu sinh

hoạt; việc định mức giáo viên chưa phù hợp với tính chất chuyên biệt của loại hình trường phổ thông dân tộc bán trú;

Công tác bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho giáo viên còn hạn chế. Đặc biệt, yếu tố phối, kết hợp giữa nhà trường và gia đình có vai trò quan trọng là những khó khăn cần được khắc phục để nâng cao chất lượng, làm thay đổi căn bản diện mạo giáo dục vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên.